RICHARD PAUL - LINDA ELDER

CẨM NANG

TƯ DUY Đặt Câu Hỏi Bản Chất

THE THINKER'S GUIDE
TO THE ART OF
ASKING ESSENTIAL QUESTIONS

Dựa trên các Khái niệm Tư Duy
Phản biện và các Nguyên tắc
Tư duy kiểu Socrates

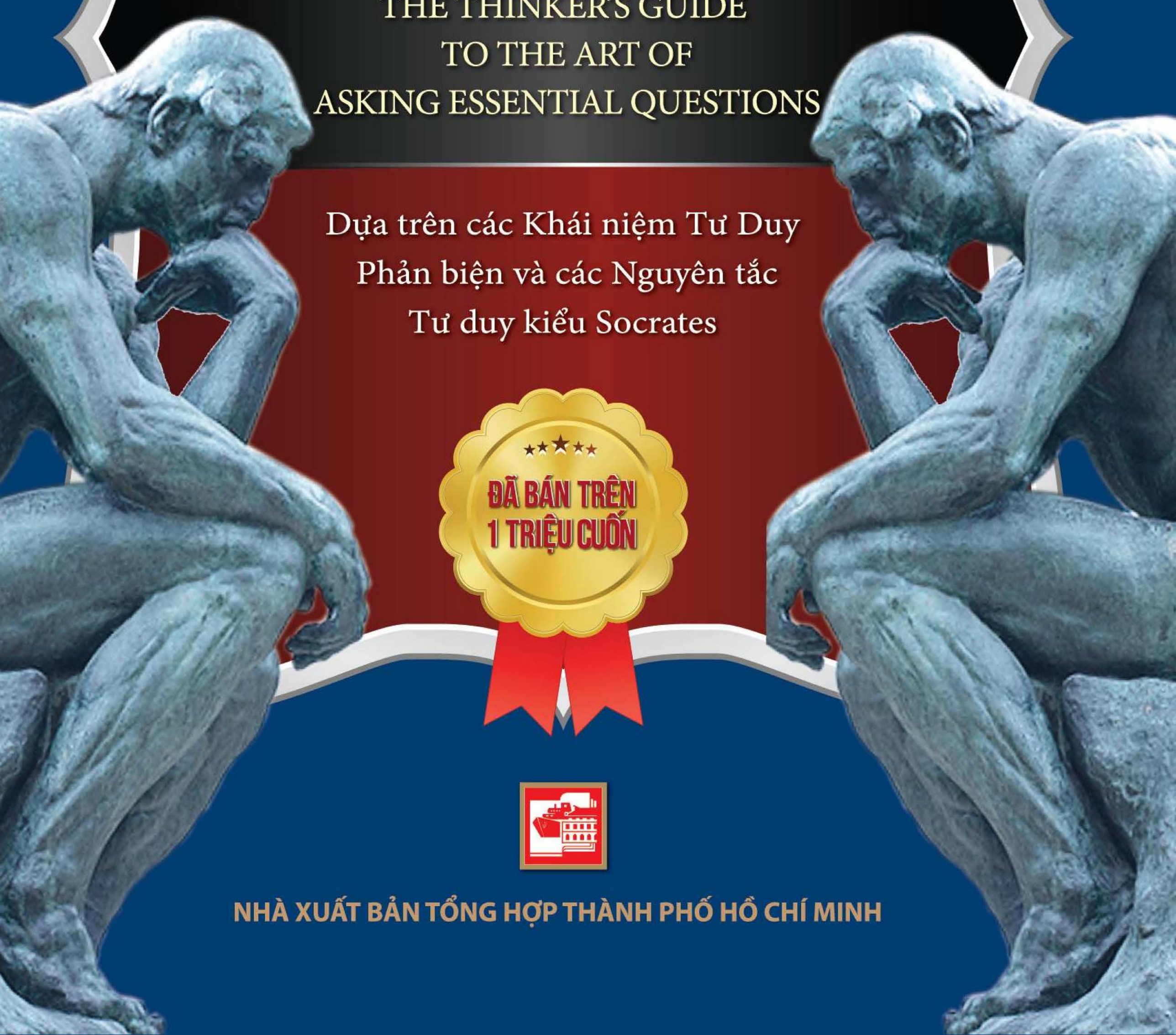

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cẩm nang

TƯ DUY ĐẶT CÂU HỎI BẢN CHẤT

Dựa trên các Khái niệm Tư duy Phản biện
và các Nguyên tắc Tư duy kiểu Socrates

THE THINKER'S GUIDE TO THE ART OF ASKING ESSENTIAL QUESTIONS

Based on Critical Thinking Concepts
and Socratic Principles

The Thinhker's Guide To The Art of Asking Essential Questions - Cẩm nang Tư duy Đặt Câu hỏi Bản chất
Richard Paul - Linda Elder

Copyright © 1999, 2001, 2002, 2006, 2008, 2009, 2014 by Richard Paul and Linda Elder
All rights reserved. *The Miniature Guide to Critical Thinking Concepts and Tools, Seventh Edition...* over one million in use.

Bản quyền © 1999, 2001, 2002, 2006, 2008, 2009, 2014 thuộc về tác giả Richard Paul và Linda Elder
Tất cả các phần đều đã được đăng ký bản quyền. Cẩm nang tư duy phản biện - Khái niệm và Công cụ, Bản in lần thứ 7… đã có trên một triệu bản được bán ra.

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao chép, lưu giữ, đưa vào hệ thống truy cập hoặc sử dụng dưới bất kỳ hình thức, phương tiện truyền tải nào: điện tử, cơ học, ghi âm, sao chụp, thu hình, phát tán qua hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác nếu chưa được sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
Ấn phẩm này được xuất bản tại Việt Nam theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa The Foundation for Critical Thinking, Mỹ và Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

Paul, Richard
Cẩm nang tư duy đặt câu hỏi bản chất / Richard Paul and Linda Elder ; Nhóm dịch thuật nhà xuất bản Tổng hợp T.P.Hồ Chí Minh ; Bùi Văn Nam Sơn hiệu đính. - T.P. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp T.P. Hồ Chí Minh, 2015.

112 tr. ; 22 cm
Nguyên bản : The thinker's guide to the art of asking essential questions
ISBN 978-604-58-3088-8

1. Bản chất luận (Triết học). I. Elder, Linda, 1962-. II. Bùi Văn Nam Sơn. III. Nhóm dịch thuật nhà xuất bản Tổng hợp T.P.Hồ Chí Minh. IV. Ts: The thinker's guide to the art of asking essential questions.

111.1 -- ddc 23
P324

RICHARD PAUL - LINDA ELDER

Cẩm nang TƯ DUY ĐẶT CÂU HỎI BẢN CHẤT

Dựa trên các Khái niệm Tư duy Phản biện
và các Nguyên tắc Tư duy kiểu Socrates

THE THINKER'S GUIDE TO THE ART OF ASKING ESSENTIAL QUESTIONS

Based on Critical Thinking Concepts
and Socratic Principles

Nhóm dịch thuật
NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chuyển ngữ

BÙI VĂN NAM SƠN *hiệu đính*

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mục lục

Lời Giới thiệu 7

Lời Nói đầu 9

Dẫn nhập: Sức mạnh của những Câu hỏi Bản chất 13

PHẦN 1: NHỮNG CÂU HỎI PHÂN TÍCH

Đặt Câu hỏi về Cấu trúc Tư duy 17

Đặt những Câu hỏi thuộc Một Hệ thống,
Phi Hệ thống và Hệ thống Xung đột 24

Đặt Câu hỏi về thuyết Tuyệt đối Giáo điều
và thuyết Tương đối Chủ quan 27

Đặt Câu hỏi về các Khái niệm 30

Những Công cụ Khái niệm cho những Câu hỏi Khái niệm 34

Đặt Câu hỏi về Dữ kiện, Thông tin và Kinh nghiệm 39

Đặt Câu hỏi về các Câu hỏi: Nhận diện những Câu hỏi Đi trước 42

Đặt những Câu hỏi Phức hợp Liên ngành 44

Những Câu hỏi Liên ngành: Một Ví dụ 46

Đặt Câu hỏi trong việc Đưa ra Quyết định và Giải quyết Vấn đề 48

Hướng dẫn những Câu hỏi Chỉ đạo
cho việc Giải quyết Vấn đề Hiệu quả 51

PHẦN 2: NHỮNG CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

Xác định Giá trị, Phẩm chất và Sự Cống hiến 54

Đánh giá Lập luận (tổng quát) 56

Đánh giá Lập luận (bộ phận) 59

Đặt Câu hỏi về sự Rõ ràng và sự Chính xác 61

Đặt Câu hỏi khi Đọc 63
Đặt Câu hỏi khi Viết 65
Đặt những Câu hỏi Đạo đức 68
Đặt Câu hỏi về Định kiến và Cách Thông tin 74

PHẦN 3: ĐẶT CÂU HỎI BÊN TRONG CÁC BỘ MÔN HỌC THUẬT

Đặt Câu hỏi về Lô gic Nền tảng của các Bộ môn Học thuật 77
Đặt Câu hỏi về Uy tín của các Bộ môn 81
Đặt Câu hỏi để Hiểu những Nền tảng của các Bộ môn Học thuật ... 84
- Đặt ra những Câu hỏi Bản chất trong Khoa học 84
- Đặt ra những Câu hỏi Bản chất trong các Bộ môn Xã hội 86
- Đặt ra những Câu hỏi Bản chất trong Nghệ thuật 88

PHẦN 4: ĐẶT CÂU HỎI ĐỂ TỰ NHẬN THỨC VÀ TỰ PHÁT TRIỂN

Đặt câu hỏi về Bản thân xét như Người học 91
Đặt câu hỏi về Bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm 95
Đặt Câu hỏi về Bản tính lấy Xã hội làm trung tâm 100
Đặt Câu hỏi để Phát triển những Tâm thức Trí tuệ 102
Kết luận 108

Lời Giới thiệu

Hãy "học cách học"...

"*Apprendre à apprendre*" ("học cách học") là một khẩu hiệu nổi tiếng trong tiếng Pháp và không dễ... dịch, vì động từ "apprendre" trong tiếng Pháp dường như có cả hai nghĩa trong tiếng Anh: "to teach" và "to learn"! Không có sự tách bạch giữa "dạy" và "học", vì vị trí của chúng đôi khi có thể thay thế cho nhau, hay nói ngắn, giữa chúng có một sự "vận động". Sự vận động ấy chính là phương pháp.

Từ khi René Descartes viết quyển *"Các quy tắc hướng dẫn tư duy" (Règles pour la direction de l'esprit)* năm 1628 và *"Luận văn về Phương pháp" (Discours de la Méthode)* năm 1637, khoa học và tư duy khoa học thật sự bước vào thời hiện đại, tức, ta không còn có thể suy nghĩ và làm việc như thể không có... Descartes được nữa! Gần bốn thế kỷ đã trôi qua với biết bao sự cải tiến và tinh vi hóa về phương pháp trên mọi lĩnh vực, nhưng mục tiêu của nó không thay đổi, đúng như Kant đã nói: "Ta không thể học triết học, mà chỉ có thể học cách triết lý" hay như lời của Albert Einstein: "Giá trị của một nền giáo dục (...)

không phải là dạy và học được nhiều sự kiện mà là đào luyện cho tinh thần biết tư duy…".

"*The Foundation for Critical Thinking*" (Quỹ Tư duy Phản biện) là một tổ chức học thuật, cung cấp nhiều "cẩm nang" về tư duy khoa học được biên soạn chặt chẽ, chắt lọc, ngắn gọn và thiết thực, đúc kết nhiều thành tựu về phương pháp trên "mẫu số chung" là khuyến khích tư duy phân tích và phản biện, cùng với các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, học tập và nghiên cứu một cách có thực chất, có chiều sâu và dễ dàng áp dụng vào cuộc sống.

Bộ sách CẨM NANG TƯ DUY này dành cho mọi độc giả, từ học sinh, sinh viên đến các giảng viên, các nhà nghiên cứu, doanh nhân, người đã đi làm cũng như quý phụ huynh… muốn nâng cao năng lực tư duy của mình. Học sinh, sinh viên có thể đọc cẩm nang như tài liệu tham khảo để học tốt các bộ môn; quý phụ huynh có thể sử dụng cẩm nang để vừa nâng cao năng lực tư duy của mình vừa giúp con em mình phát triển các kỹ năng tư duy cần thiết để học tốt; các giảng viên, nhà nghiên cứu có thể sử dụng cẩm nang để xây dựng tốt các chủ đề của mình; người đã đi làm, doanh nhân… có thể áp dụng các kỹ năng, ý tưởng của cẩm nang vào công việc và cuộc sống.

Rất hoan nghênh và biết ơn Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã dịch và xuất bản bộ sách quý này đến bạn đọc Việt Nam.

BÙI VĂN NAM SƠN

Lời Nói đầu

Quyển cẩm nang này sẽ giới thiệu nghệ thuật đặt ra những câu hỏi mang tính bản chất. Cẩm nang được sử dụng tốt nhất khi kết hợp với *Cẩm nang Tư duy Phản biện* và *Cẩm nang Tư duy Nghiên cứu và Học tập*.

Chất lượng cuộc sống chúng ta được quy định bởi chất lượng tư duy của ta. Chất lượng tư duy của ta, đến lượt nó, được quy định bởi chất lượng của những câu hỏi của ta, bởi lẽ câu hỏi là động cơ, là lực truyền động nằm đằng sau tư duy. Không có câu hỏi, chúng ta sẽ không có gì để tư duy. Không có những câu hỏi bản chất, ta sẽ thường thất bại trong việc tập trung tư duy của mình vào những điều có tầm quan trọng và thiết thực.

Khi đặt ra những câu hỏi bản chất, ta sẽ xử lý những gì mang tính tất yếu, có liên quan và không thể gạt bỏ được đối với vấn đề hiện có. Ta sẽ nhận ra những điều nằm ở trung tâm vấn đề. Tư duy của ta sẽ có cơ sở và có kỉ luật. Ta sẽ sẵn sàng hăng hái học tập. Và trên phương diện trí tuệ, ta sẽ có khả năng tìm ra giải pháp của riêng mình.

Để thành công trong cuộc sống, ta cần đặt ra những câu hỏi bản chất: khi ta đọc, viết và nói; khi mua sắm, làm việc và nuôi dạy con trẻ; khi tạo dựng tình bạn, chọn lựa bạn đời và tương tác với Internet và truyền thông đại chúng.

Vậy mà rất ít người thông thạo nghệ thuật đặt ra những câu hỏi bản chất. Hầu hết chúng ta chưa bao giờ nghĩ tại sao một số câu hỏi lại là cốt lõi còn một số câu hỏi khác lại chỉ là bên lề. Những câu hỏi bản chất hiếm khi được dạy ở trường. Chúng cũng hiếm khi được nêu gương ở nhà. Hầu hết chúng ta đặt câu hỏi tùy theo tâm trạng tâm lý của mình. Những câu hỏi của ta chỉ đến một cách tình cờ và tản mạn.

Những câu hỏi bản chất thuộc về nhiều loại. Một số câu hỏi bản chất chủ yếu là mang tính phân tích, một số khác chủ yếu là mang tính đánh giá. Một số hầu như chỉ áp dụng cho những bộ môn học thuật, số khác áp dụng cho những tư tưởng, tình cảm và khao khát thiết thân nhất của ta.

Như các bạn sẽ thấy, cẩm nang sẽ trình bày những loại và danh mục về những câu hỏi bản chất nhưng không hoàn toàn đầy đủ. Hơn nữa, những ý tưởng mà chúng tôi đưa ra chỉ hữu dụng trong chừng mực các bạn sử dụng chúng hàng ngày để đặt ra những câu hỏi bản chất. *Thực hành* đặt những câu hỏi bản chất cuối cùng sẽ dẫn đến *thói quen* đặt ra những câu hỏi bản chất. Nhưng chúng ta sẽ không bao giờ có thể thực hành đặt ra những câu hỏi bản chất nếu ta không có quan niệm gì về chúng. Cẩm nang nhỏ này là một khởi đầu cho việc hiểu những khái niệm (mà khi ta áp dụng chúng) sẽ dẫn đến những câu hỏi bản chất.

Richard Paul
Trung tâm Tư duy Phản biện

Linda Elder
Quĩ Tư duy Phản biện

Chất lượng tư duy
của chúng ta
được mang lại
trong chất lượng
của những câu hỏi
của ta

Dẫn nhập
Sức mạnh của những Câu hỏi Bản chất

Bạn không thể vừa là một nhà tư duy giỏi vừa là một người đặt câu hỏi tồi.

Những câu hỏi sẽ xác định những nhiệm vụ, trình bày những vấn đề và vạch ra những vấn đề cần tranh cãi. Chúng thúc đẩy tư huy hướng về phía trước. Mặt khác, những câu trả lời thường báo hiệu một sự dừng lại hoàn toàn trong tư tưởng. Chỉ khi nào một câu trả lời làm phát sinh những câu hỏi xa hơn, thì tư tưởng, xét như sự tìm tòi nghiên cứu, mới tiếp tục vận hành. Một tâm trí không có câu hỏi nào cả là một tâm trí không sống về mặt trí tuệ. Không có câu hỏi (được hỏi) thì cũng bằng với việc không có hiểu biết nào (được đạt đến). Những câu hỏi hời hợt cũng tương đương với hiểu biết hời hợt, những câu hỏi không rõ ràng tương đương với hiểu biết không rõ ràng. Nếu tâm trí của bạn không chủ động phát ra những câu hỏi, bạn vẫn chưa tham gia vào việc học thực sự.

Tư duy bên trong các bộ môn được hướng đạo không phải bằng những câu trả lời mà bằng những câu hỏi bản chất. Nếu không có câu hỏi cơ bản nào được những người đặt nền tảng cho một lĩnh vực - chẳng hạn vật lý hay sinh học - đặt ra, thì hẳn ngay từ đầu lĩnh vực ấy đã không được phát triển. Mỗi lĩnh vực trí tuệ được sinh ra từ một chùm câu hỏi bản chất hướng tâm trí theo đuổi những sự kiện và hiểu biết đặc thù. Sinh học được sinh ra khi một số người tìm kiếm câu trả lời cho những câu hỏi: "Đặc trưng của các hệ thống sự sống là gì?

Bên trong chúng có những cấu trúc nào? Những cấu trúc ấy đóng chức năng gì?" Hóa sinh học được sinh ra khi các nhà sinh học bắt đầu đặt những câu hỏi như: "Những quy trình hóa học nào đang diễn ra bên trong những sinh vật sống? Các quy trình hóa học bên trong các sinh vật sống lại tương tác với nhau và thay đổi như thế nào và tại sao?"

Mỗi lĩnh vực chỉ sống động trong chừng mực những câu hỏi mới được tạo ra và được xem xét một cách nghiêm túc như lực truyền động trong tư duy. Khi một lĩnh vực nghiên cứu không còn theo đuổi những câu trả lời ý nghĩa cho những câu hỏi bản chất, lĩnh vực ấy sẽ chết. Để tư duy thấu suốt hay tái tư duy bất kỳ điều gì, người ta phải đặt ra những câu hỏi cần thiết cho tư duy thông qua lô gic của điều ấy, một cách rõ ràng và chính xác.

Trong cẩm nang này, chúng tôi sẽ giới thiệu những câu hỏi bản chất như những công cụ trí tuệ không thể thiếu. Chúng tôi sẽ tập trung vào các nguyên tắc mang tính bản chất cho việc thành lập, phân tích, đánh giá và giải quyết những câu hỏi bản chất. Bạn sẽ thấy rằng những phân loại của chúng tôi về loại câu hỏi sẽ không loại trừ nhau mà giữa chúng có sự chồng lấn khá lớn. Xác định cần đặt ra loại câu hỏi nào ở từng thời điểm tư duy là một vấn đề phán đoán. Còn việc có được một dãy câu hỏi quan trọng để chọn lựa là một vấn đề nhận thức.

Bởi lẽ, chúng ta không thể giỏi tư duy nếu không giỏi đặt câu hỏi, nên ta phải nỗ lực đạt đến một trạng thái tinh thần mà ở đó những câu hỏi bản chất sẽ trở thành bản năng thứ hai của ta. Chúng là những chìa khóa để mở ra tư duy có năng suất, việc học có chiều sâu và một cuộc sống tích cực.

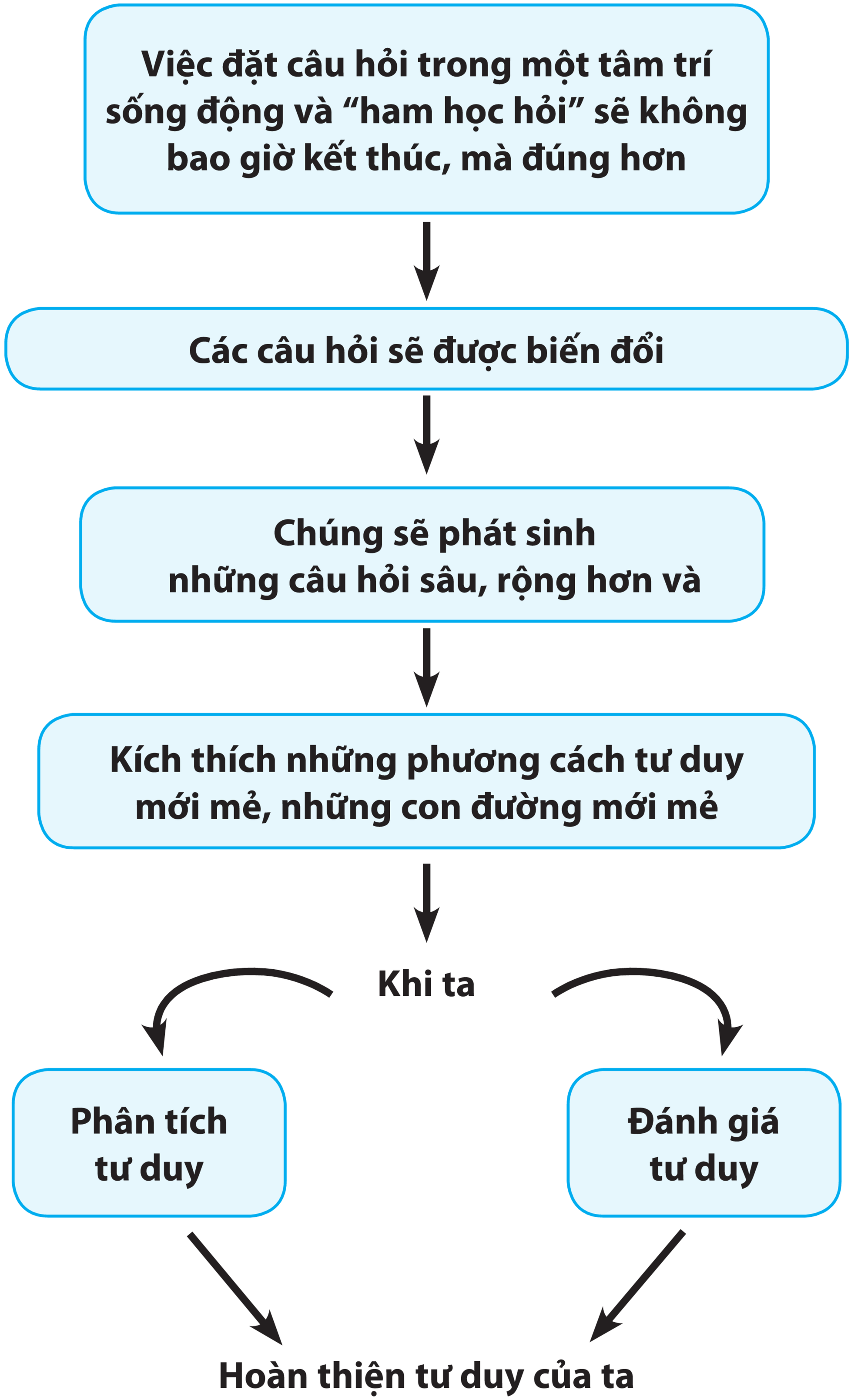
Việc đặt câu hỏi trong một tâm trí sống động và "ham học hỏi" sẽ không bao giờ kết thúc, mà đúng hơn
Các câu hỏi sẽ được biến đổi
Chúng sẽ phát sinh những câu hỏi sâu, rộng hơn và
Kích thích những phương cách tư duy mới mẻ, những con đường mới mẻ
Khi ta
Phân tích tư duy
Đánh giá tư duy
Hoàn thiện tư duy của ta

Phần 1
NHỮNG CÂU HỎI PHÂN TÍCH

Đặt ra những câu hỏi bản chất mang tính phân tích là điều then chốt cho sự xuất sắc trong tư tưởng. Khi phân tích, ta bẻ nhỏ một cái toàn bộ thành những bộ phận. Ta làm vậy là vì những vấn đề trong một "cái toàn bộ" thường là một chức năng của những vấn đề trong một hay nhiều bộ phận của nó. Thành công trong tư duy phụ thuộc trước hết vào năng lực nhận diện những thành tố của tư duy bằng cách đặt ra những câu hỏi bản chất tập trung vào những thành tố ấy.

Đặt Câu hỏi về Cấu trúc Tư duy

Một cách hiệu quả để trau dồi những câu hỏi của bạn là tập trung vào những thành tố của lập luận hay những bộ phận của tư duy. Chúng gồm những điều dưới đây:

Khi đặt câu hỏi, hãy xem xét những hướng dẫn và những câu hỏi mẫu bên dưới:

1. Đặt Câu hỏi về các Mục tiêu và *Mục đích:* Mọi tư tưởng đều phản ánh một dự tính hay mục đích. Giả thử bạn không hoàn toàn hiểu hết tư tưởng của ai đó (kể cả tư tưởng của bạn) trừ phi bạn hiểu được nghị trình hoạt động nằm bên dưới nó. Những câu hỏi tập trung vào mục đích trong tư duy gồm:

- Chúng ta đang cố gắng hoàn thành điều gì ở đây?
- Mục tiêu hay nhiệm vụ trung tâm trong đường hướng tư tưởng này là gì?
- Mục đích của buổi họp, chương sách, mối quan hệ, chính sách, luật này là gì?
- Nghị trình trung tâm của ta là gì? Ta cần xem xét những mục tiêu nào khác?
- Tại sao ta lại viết điều này? Độc giả của ta là ai? Ta muốn thuyết phục họ điều gì?

2. Đặt Câu hỏi về *Các câu hỏi.* Mọi tư tưởng đều phản ứng trước một câu hỏi. Giả thử bạn không hoàn toàn hiểu hết một tư tưởng trừ phi bạn hiểu được câu hỏi làm nảy sinh tư tưởng ấy. Những câu hỏi tập trung vào các câu hỏi trong tư duy gồm:

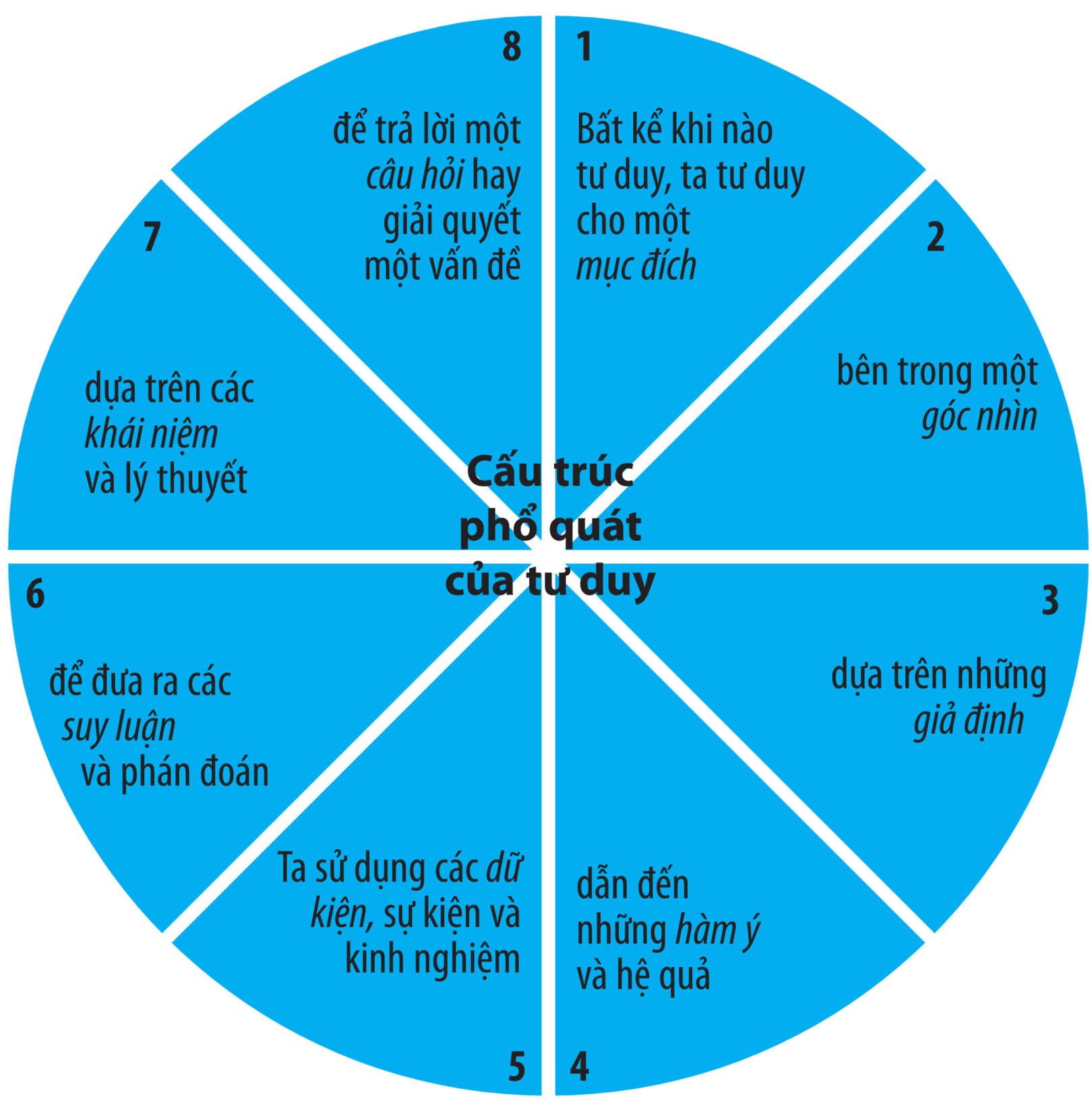

- Tôi không biết chính xác bạn đang đưa ra câu hỏi gì. Bạn có thể giải thích được không?
- Câu hỏi này có phải là câu hỏi tốt nhất để tập trung vào ở thời điểm này hay còn có một câu hỏi cấp thiết hơn cần đặt ra?
- Câu hỏi trong đầu tôi là… Bạn có đồng ý không hay bạn sẽ xem xét một câu hỏi khác nữa cho vấn đề đang bàn đến này? Liệu chúng ta có nên đặt câu hỏi (vấn đề) theo hướng này… hay theo hướng kia...?
- Từ góc nhìn bảo thủ, câu hỏi là…; từ góc nhìn tự do, câu hỏi là... Từ viễn tượng của bạn, đâu là cách sâu sắc nhất để trình bày câu hỏi?

3. Đặt Câu hỏi về Thông tin, Dữ kiện và Kinh nghiệm. Mọi tư tưởng đều tiền giả định một cơ sở thông tin. Giả thử bạn không hoàn toàn hiểu hết tư tưởng này trừ phi bạn hiểu được thông tin (sự kiện, dữ kiện, kinh nghiệm) nền đang chống đỡ hay nêu ra tư tưởng ấy. Những câu hỏi tập trung vào thông tin trong tư duy gồm:

- Bạn đưa ra phát biểu ấy dựa trên thông tin gì?
- Kinh nghiệm nào khiến bạn tin vào điều đó? Kinh nghiệm của bạn có bị xuyên tạc không?
- Làm thế nào ta biết thông tin này là đúng? Làm thế nào ta chứng minh nó đúng?
- Liệu ta có quên xem xét thông tin hay dữ kiện nào mà ta cần xem xét không?
- Những dữ kiện này dựa trên điều gì? Chúng được phát triển như thế nào? Những kết luận của ta dựa trên những sự kiện có thể hay không thể kiểm chứng?

4. Đặt Câu hỏi về các Suy luận và Kết luận. Mọi tư tưởng đều đòi hỏi phải đưa ra những suy luận, rút ra những kết luận, tạo

ra ý nghĩa. Giả thử bạn không hoàn toàn hiểu hết một tư tưởng trừ phi bạn hiểu được những suy luận đã định hình nó. Những câu hỏi tập trung vào suy luận trong tư duy gồm:

- Bạn đi đến kết luận ấy như thế nào?
- Bạn có thể giải thích lập luận của mình không?
- Liệu có kết luận hợp lý nào khác nữa không?
- Với mọi sự kiện đã cho, kết luận tốt nhất có thể có là gì?

5. Đặt Câu hỏi về các Khái niệm và các Ý niệm. Mọi tư tưởng đều liên quan đến việc áp dụng các khái niệm. Giả thử bạn không hoàn toàn hiểu hết một tư tưởng trừ phi bạn hiểu được những khái niệm xác định và định hình nó. Những câu hỏi tập trung vào các khái niệm trong tư duy gồm:

- Đâu là ý tưởng chính mà bạn dùng trong lập luận của mình? Bạn có thể giải thích ý tưởng đó được không?
- Bạn có sử dụng khái niệm thích hợp không hay chúng ta cần đặt lại khái niệm cho vấn đề?
- Bạn có cần thêm sự kiện không hay chúng ta cần suy nghĩ lại cách đặt tên các sự kiện?
- Câu hỏi của bạn là một câu hỏi pháp lý, câu hỏi lý thuyết hoặc là một câu hỏi đạo đức?

6. Đặt Câu hỏi về các Giả định. Mọi tư tưởng đều dựa trên các giả định. Giả thử bạn không hoàn toàn hiểu hết một tư tưởng trừ phi bạn hiểu được những gì tư tưởng ấy xem là đương nhiên. Những câu hỏi tập trung vào các giả định trong tư duy gồm:

- Ở đây bạn đang xem điều gì là đương nhiên?
- Tại sao bạn lại giả định như thế? Sao ta không giả định rằng…?
- Giả định nào nằm bên dưới góc nhìn của bạn? Ta có thể đưa ra những giả định khác thay thế không?

7. Đặt Câu hỏi về các Hàm ý và các Hệ luận. Mọi tư tưởng đều được hướng theo một hướng. Nó không những bắt đầu từ chỗ nào đó (tức dựa trên những giả định), mà còn dẫn đến nơi nào đó (tức có những hàm ý và các hệ luận). Giả thử bạn không hoàn toàn hiểu hết một tư tưởng trừ phi bạn biết được những hàm ý và những hệ luận quan trọng nhất nảy sinh từ nó. Những câu hỏi tập trung vào các hàm ý trong tư duy gồm:

- Bạn có ý gì khi nói…?
- Nếu chúng ta làm vậy, kết quả sẽ ra sao?
- Có phải bạn đang có ý rằng…?
- Bạn đã xem xét những hàm ý của chính sách (hay thực hành) này chưa?

8. Đặt Câu hỏi về các Góc nhìn và các Viễn tượng. Mọi tư tưởng đều diễn ra bên trong một góc nhìn hay một khung qui chiếu. Giả thử bạn không hoàn toàn hiểu hết một tư tưởng trừ phi bạn hiểu được những góc nhìn hay khung qui chiếu đặt tư tưởng ấy lên trên một bản đồ trí tuệ. Những câu hỏi tập trung vào các góc nhìn trong tư duy gồm:

- Bạn đang xem xét điều này từ góc nhìn nào?
- Liệu ta có cần xem xét góc nhìn nào khác không?
- Góc nhìn nào trong những góc nhìn có thể có này sẽ mang lại ý nghĩa nhất cho tình huống này?

Những Câu hỏi Phân tích được gợi ra bởi những Yếu tố của Tư tưởng

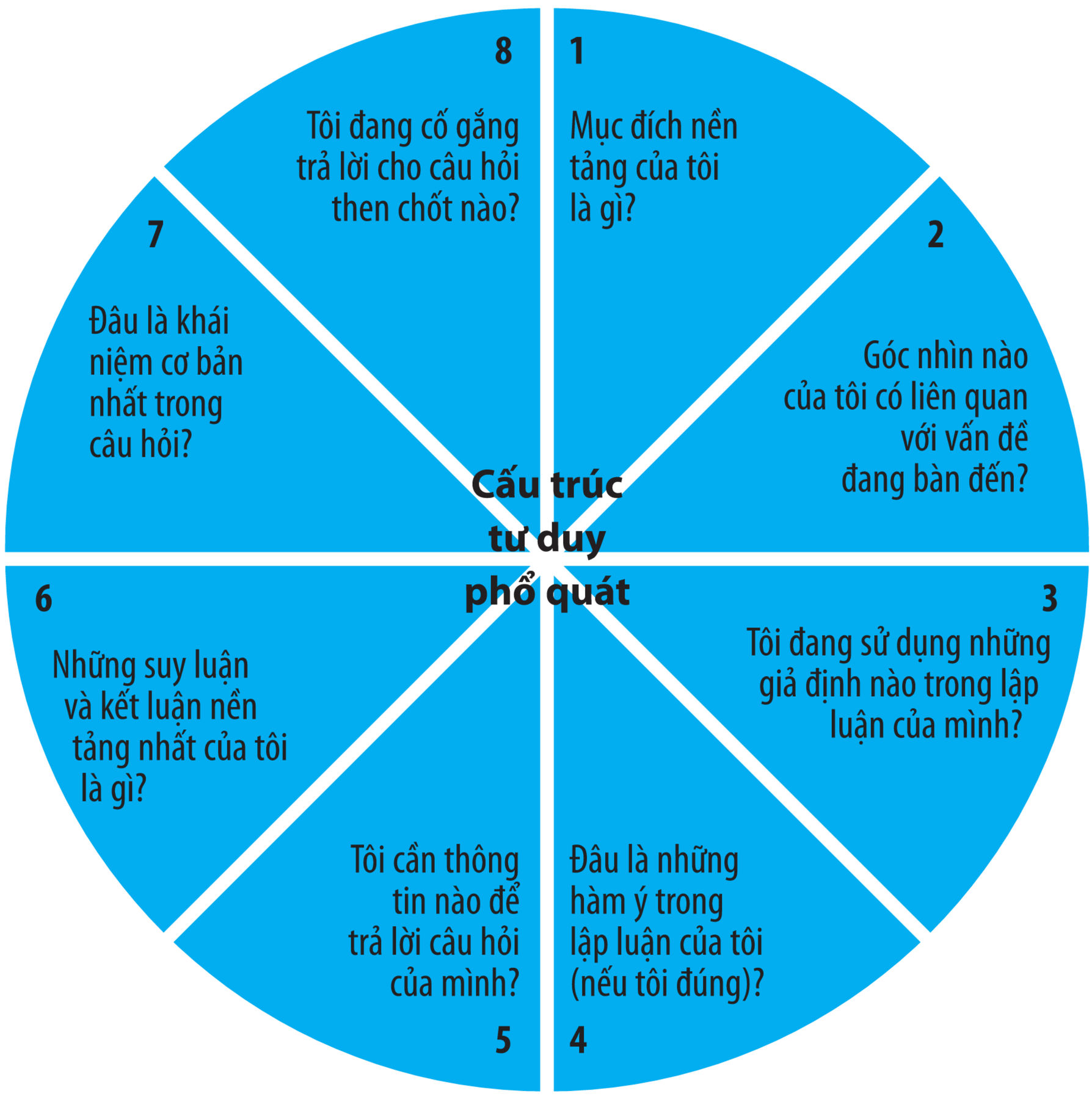

Ba Loại Câu hỏi

Khi tiếp cận một câu hỏi thì việc tìm ra câu hỏi đó thuộc loại gì là rất hữu ích. Liệu đó có phải là một câu hỏi cần một câu trả lời dứt khoát? Đó có phải là một câu hỏi thuộc về sự lựa chọn chủ quan? Hay đó là câu hỏi mà bạn cần xem xét những góc nhìn khác nhau?

Đặt những Câu hỏi thuộc Một Hệ thống, Phi Hệ thống và Hệ thống Xung đột

Nhằm mục đích phân tích, ta có nhiều cách cơ bản để phân loại các câu hỏi. Một cách trong đó là tập trung vào loại lập luận mà câu hỏi cần có. Với những câu hỏi thuộc **một hệ thống,** có một quy trình hay phương pháp đã được xác lập để tìm kiếm câu trả lời. Với những câu hỏi **phi hệ thống**, câu hỏi được trả lời một cách thích đáng tùy theo sự ưu tiên chủ quan của người được hỏi; tức không có câu trả lời "đúng" nhất nào cả. Với những câu hỏi thuộc **hệ thống xung đột,** có nhiều góc nhìn cạnh tranh nhau để từ đó, và trong đó, ta có thể có lý lẽ để theo đuổi một câu trả lời cho câu hỏi. Có những câu trả lời tốt hơn và tệ hơn, nhưng không có câu trả lời "đúng" có thể kiểm chứng được, vì chúng thuộc về những vấn đề mà thậm chí cả chuyên gia cũng không nhất trí với nhau (vì thế có sự "xung đột" giữa các hệ thống).

Những Câu hỏi thuộc về Quy trình (đã được xác lập - hay thuộc một hệ thống) gồm những câu hỏi có một quy trình hay phương pháp đã được xác lập để tìm kiếm câu trả lời. Những câu hỏi này được giải quyết bằng các sự kiện, bằng định nghĩa, hoặc bằng cả hai. Những câu hỏi này thường thấy nhất trong toán học, cũng như trong các khoa học vật lý và sinh học. Ví dụ:

- Điểm sôi của chì nằm ở đâu?
- Kích cỡ của căn phòng này là bao nhiêu?
- Vi phân của phương trình này là mấy?

- Phần cứng máy tính hoạt động như thế nào?
- Tổng của 659 và 979 là bao nhiêu?
- Theo truyền thống Ba Lan, súp khoai tây được dọn ra như thế nào?

Những Câu hỏi thuộc về sự Ưu tiên (phi hệ thống): những câu hỏi này có nhiều câu trả lời tùy theo những sự ưu tiên khác nhau của con người (Đây là loại câu hỏi nằm trong qui tắc cảm nhận chủ quan). Chẳng hạn:

- Bạn thích đi nghỉ trên núi hay dưới biển hơn?
- Sao bạn lại thích mặc đồ lông thú?
- Bạn có thích opera không? Vở opera yêu thích của bạn là vở nào?
- Bạn thích phối màu gì trong nhà mình?

Những Câu hỏi thuộc về Phán đoán (các hệ thống xung đột): những câu hỏi đòi hỏi lập luận nhưng lại có nhiều hơn một câu trả lời thỏa đáng. Đây là những câu hỏi đáng để tranh luận, những câu hỏi có những câu trả lời hay hơn và tệ hơn (tức những câu trả lời có lập luận và chứng minh vững chắc và những câu trả lời có chứng minh yếu và lập luận kém). Ở đây, chúng ta đang tìm ra câu trả lời tốt nhất bên trong một dãy các khả năng. Chúng ta đánh giá các câu trả lời cho những câu hỏi này bằng cách sử dụng những chuẩn trí tuệ phổ quát như sự rõ ràng, sự đúng đắn, tính liên quan… Những câu hỏi này thường thấy nhất trong những bộ môn nhân văn (lịch sử, triết học, kinh tế, xã hội học, nghệ thuật…). Chẳng hạn:

- Làm thế nào chúng ta có thể đề cập một cách tốt nhất về những vấn đề kinh tế có ý nghĩa và cơ bản nhất của đất nước ngày nay?
- Ta có thể làm gì để giảm thiểu đáng kể lượng người nghiện ma túy?

- Làm thế nào ta có thể cân bằng lợi ích doanh nghiệp với việc bảo tồn môi trường?
- Phá thai có thể biện minh được không?
- Hệ thống thuế nên lũy tiến như thế nào?
- Có nên bãi bỏ án tử hình không?
- Hệ thống kinh tế tốt nhất là hệ thống nào?

Đặt Câu hỏi về thuyết Tuyệt đối Giáo điều và thuyết Tương đối Chủ quan

Có một số người theo thuyết tuyệt đối giáo điều ra sức qui giản mọi câu hỏi thành các sự kiện. Họ nghĩ rằng mọi câu hỏi đều có một và chỉ một câu trả lời đúng mà thôi. Một số khác, những người theo thuyết tương đối chủ quan, lại cố gắng qui giản mọi câu hỏi thành các vấn đề thuộc về tư kiến* chủ quan. Họ nghĩ rằng *không* có câu hỏi nào có những câu trả lời đúng hay không đúng mà mọi câu hỏi bất kể thuộc loại gì đều thuộc về tư kiến: "Tôi có ý kiến của tôi và bạn có ý kiến của bạn. Ý kiến của tôi đúng với tôi và ý kiến của bạn đúng với bạn." Cả người theo thuyết tuyệt đối giáo điều lẫn người theo thuyết tương đối chủ quan đều không chừa chỗ cho những gì mang tính then chốt cho sự thành công trong cuộc sống con người: tức những vấn đề thuộc về *phán đoán có lý lẽ*.

Nhiều câu hỏi quan trọng đòi hỏi ta phải đưa ra phán đoán tốt nhất, như khi ta ngồi trên ghế hội thẩm đoàn, khi ta đánh giá một ứng viên chính trị, khi ta đứng về phía ai đó trong cuộc tranh cãi gia đình, khi ta quyết định ủng hộ một phong trào cải cách giáo dục, khi ta quyết định nuôi dạy con trẻ mình như thế nào, tiêu tiền như thế nào, hay phải dành bao nhiêu thời gian cho việc phục vụ cộng đồng. Phán đoán dựa trên lập luận vững chắc sẽ đi xa hơn, nhưng không bao giờ bị đánh đồng với sự kiện hay

* Ý kiến cá nhân

tư kiến đơn thuần. Khi lập luận tốt thông qua những câu hỏi thuộc về hệ thống xung đột, ta làm nhiều hơn việc chỉ đơn thuần phát biểu các sự kiện. Hơn nữa, một lập trường có lập luận vững chắc sẽ không bị xem như một "tư kiến" đơn thuần. Đôi khi chúng ta gọi một phán quyết của quan tòa là "tư kiến", nhưng ta không những mong đợi mà còn đòi hỏi rằng phán quyết đó phải được dựa trên bằng chứng thích hợp và lập luận vững chắc.

Khi những câu hỏi đòi hỏi phán đoán có lý lẽ bị qui giản thành những vấn đề thuộc về sự ưu tiên chủ quan, thì đó là lúc xuất hiện ngụy-tư duy phản biện. Thế rồi một số người sẽ đi đến chỗ giả định một cách thiếu phê phán rằng "tư kiến" của mọi người là có giá trị như nhau. Năng lực của họ trong việc đánh giá đúng tầm quan trọng của các chuẩn trí tuệ sẽ suy giảm, và hẳn ta sẽ nghe thấy những lời kiểu như: "Nếu tôi không thích các chuẩn ấy thì sao? Tại sao tôi không được dùng các chuẩn của riêng mình? Chẳng lẽ tôi không có quyền đưa ra ý kiến riêng của mình? Thế nếu tôi nghĩ tâm linh còn quan trọng hơn cả lý tính (lý trí) thì sao? Nếu tôi chẳng tin gì vào cái gọi là "có lý tính" thì sao?". Khi người ta phản bác các câu hỏi đòi phải có bằng chứng hợp lý và lập luận vững chắc, họ sẽ không nhìn thấy sự khác nhau giữa việc đưa ra những lý do và bằng chứng chính đáng để ủng hộ cho một quan điểm và việc chỉ đơn thuần khẳng định quan điểm ấy.

Những người có trách nhiệm trên phương diện trí tuệ, trái lại, sẽ nhận ra giá trị của những câu hỏi thuộc về phán đoán: những câu hỏi cần phải suy xét những góc nhìn khác nhau. Nói theo cách khác, những người có trách nhiệm trên phương diện trí tuệ sẽ nhận ra khi nào một câu hỏi đòi hỏi lập luận hợp lý (từ những góc nhìn đa dạng) và

họ sẽ hành xử phù hợp với trách nhiệm ấy. Nghĩa là họ sẽ nhận ra khi nào có nhiều hơn một cách hợp lý để trả lời cho một câu hỏi.

Để xác định những câu hỏi thuộc loại nào trong ba loại mà ta đang bàn đến thì (trong bất kỳ trường hợp nào) ta có thể đặt ra những câu hỏi sau: Có những sự kiện liên quan nào ta cần xem xét nữa không? Nếu có, thì hoặc chỉ mình các sự kiện thôi sẽ giải quyết được câu hỏi (nếu thế thì ta đang gặp phải câu hỏi thuộc về quy trình), hoặc các sự kiện có thể được lý giải theo nhiều cách khác nhau (và đây là câu hỏi có thể tranh cãi). Nếu không có sự kiện nào cần xem xét, thế thì câu hỏi thuộc vấn đề về sự ưu tiên cá nhân. Hãy nhớ là nếu một vấn đề không thuộc về sự ưu tiên cá nhân, thì nhất định sẽ có một vài sự kiện nào đó liên quan đến câu hỏi. Nếu các sự kiện giải quyết được câu hỏi, thế thì đó là một câu hỏi quy trình thuộc "một hệ thống".

Đặt Câu hỏi về các Khái niệm

Khái niệm là những ý niệm ta sử dụng trong tư duy. Chúng cho phép ta tập hợp các sự vật trong kinh nghiệm của mình theo các loại, các lớp và các phân chi khác nhau. Chúng là cơ sở của những tên gọi ta mang lại cho các sự vật trong tâm trí mình. Chúng biểu thị bản đồ trí tuệ của ta về thế giới, nói cho ta biết sự vật vận hành như thế nào và ta mong đợi gì từ chúng. Thông qua các khái niệm của mình, chúng ta xác định được các tình huống, các sự kiện, các mối quan hệ và các đối tượng của kinh nghiệm của ta. Những vấn đề có tầm quan trọng lớn sẽ phụ thuộc vào cách ta khái niệm hóa sự vật. Chẳng hạn, nếu ta khái niệm hóa "loài vật" là không có bất kỳ quyền gì, thì khi bắt loài vật phải chịu đau đớn, có thể ta sẽ không xem xét nó như một vấn đề đạo đức. Ta có thể sẽ xem chúng không gì hơn là "tài sản của ta" mà ta muốn giữ hay hủy tùy ý. Thế nhưng ta vẫn có khái niệm "đối đãi một cách nhân tính" với loài vật. Khái niệm ấy dựa vào những khái niệm hay ý niệm nào? Nó tiền giả định điều gì? Nó hàm ý gì? Đó là những câu hỏi (mang tính) khái niệm.

Những câu hỏi khái niệm là những câu hỏi được giải quyết thông qua sự phân tích và/ hoặc làm sáng tỏ một hay nhiều khái niệm bên trong một câu hỏi. Những câu hỏi khái niệm có thể được phân chia thành ít nhất hai loại: đơn giản và phức hợp.

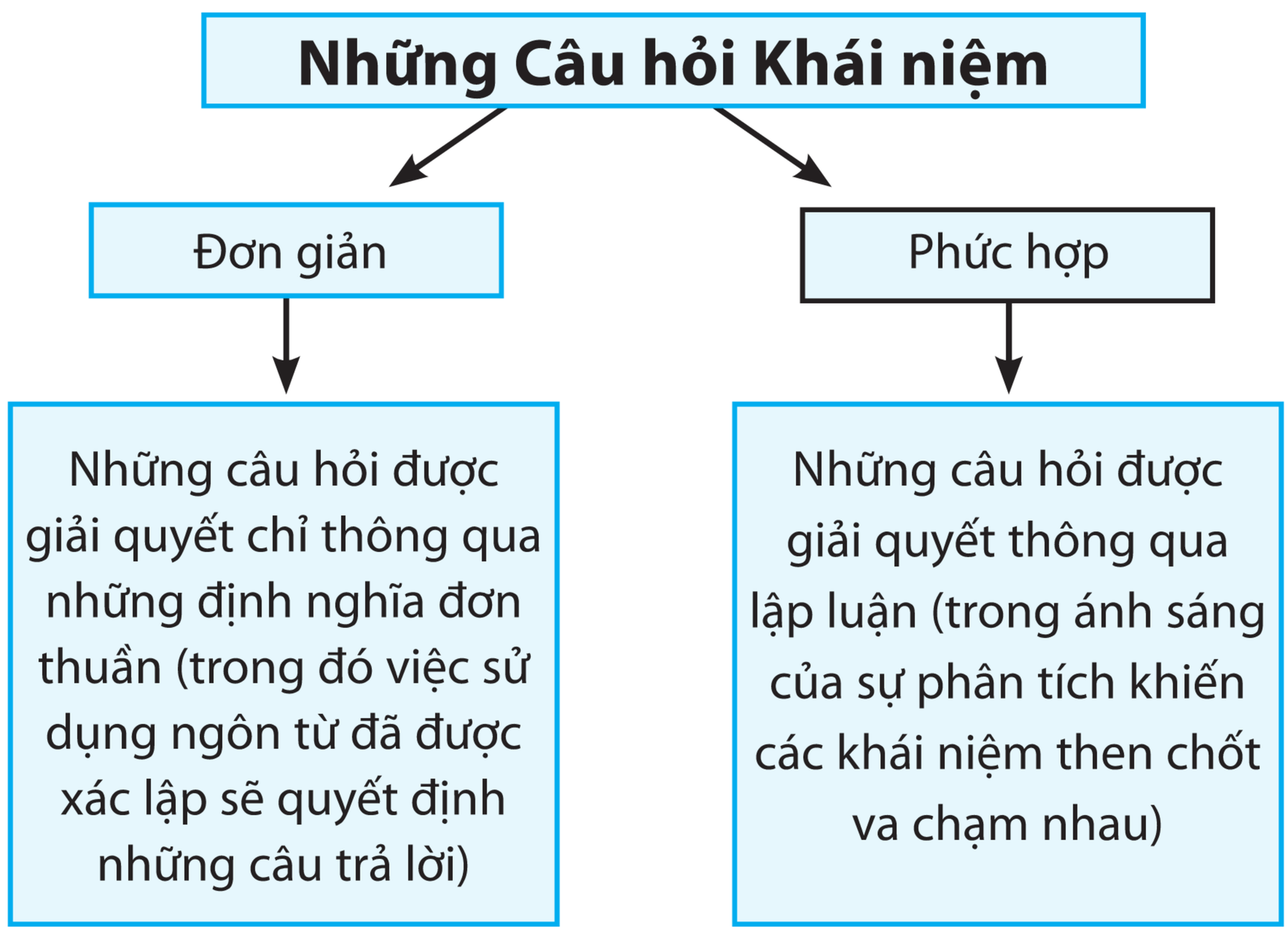

Những Câu hỏi Khái niệm đơn giản (mang tính Định nghĩa)

Những câu hỏi khái niệm đơn giản được giải quyết thông qua những tiêu chí nằm mặc nhiên bên trong một định nghĩa chuẩn về một từ hay một cụm từ. Để trả lời những câu hỏi này, ta chỉ cần hiểu nghĩa có sẵn của các từ và cách chúng được áp dụng riêng vào những trường hợp và hoàn cảnh. Một điểm khởi đầu để bàn đến những câu hỏi khái niệm đơn giản là một quyển từ điển tốt. Hãy xem xét những ví dụ sau:

1. Đâu là những sự khác nhau cơ bản giữa nghĩa của từ "Xã hội hóa", "Đào tạo", "Truyền thụ" và "Giáo dục"?
2. Bạn có thể yêu một người nhưng lại không quan tâm gì đến phục lợi hay lợi ích của họ không?
3. Nếu một bài báo viết về một vấn đề đang gây ra nhiều tranh cãi mà lại hàm ý một cách có hệ thống rằng một bên tranh cãi là đúng, liệu nó có bị xem là không thiên vị không?

6. Tra tấn có phù hợp với các quyền cơ bản của con người không?

Hãy nhớ rằng những câu hỏi này sẽ được giải quyết ngay khi người ta hiểu rõ nghĩa của những từ then chốt: xã hội hóa, đào tạo, truyền bá, giáo dục, tình yêu và không thiên vị. Trừ phi người ta có lý do chính đáng để đặt câu hỏi về những nghĩa đã được xác lập, không thì sẽ có rất ít chỗ để tranh cãi. Để kiểm nghiệm những gì bạn đang nói, hãy tra các từ then chốt, lên danh mục các nghĩa có liên quan và đưa chúng vào câu hỏi thay chỗ cho những từ then chốt.

Những Câu hỏi Khái niệm Phức hợp (Phi-Định nghĩa và Đa diện)

Bây giờ ta hãy chuyển sang những câu hỏi khái niệm phức hợp. Trong trường hợp này, các định nghĩa chuẩn sẽ không trả lời câu hỏi, mà đúng hơn sẽ mở ra lập luận. Những góc nhìn đa dạng có thể được mang ra để gây khó khăn cho các định nghĩa, mở rộng chúng ra theo cách này hay cách khác. Những lập luận hợp lý có thể được tạo ra từ những lập trường khác nhau. Hệ quả là, có những câu trả lời tốt hơn và kém hơn cho những câu hỏi khái niệm phức hợp, nhưng vào lúc này, sẽ không có bất kỳ câu trả lời "đúng" hay dứt khoát nào cả (xem những câu hỏi thuộc về phán đoán ở trang 25).

Hãy xem xét những ví dụ sau:

1. Trong chừng mực nào Tâm lý học là khoa học? Trong chừng mực nào thì không?
2. Bạn chân chính là gì? Bạn có thể làm một người bạn chân chính với người bạn không ưa không?
3. Đâu là sự khác nhau giữa tình yêu, tình bạn và tình cảm quyến luyến đơn thuần?

4. Những luật nào của chúng ta là công bằng và những luật nào không công bằng? Làm sao ta xác định được việc đó?

Để trả lời những câu hỏi khái niệm phức hợp, trước hết ta cần phân tích những cách đã dạy người ta sử dụng những khái niệm hướng đạo cho việc đặt ra câu hỏi. Ta cần tìm ra những nghĩa cơ bản nhất của các thuật ngữ then chốt đối với câu hỏi.

Những Công cụ Khái niệm cho những Câu hỏi Khái niệm

Để phân tích các khái niệm phức hợp, ta có thể sử dụng một hay nhiều chiến lược được giới thiệu trong quyển *Tư duy với các Khái niệm** của John Wilson (1963) dưới đây:

1. Tập trung vào các Trường hợp *Mẫu* (những trường hợp điển hình của khái niệm). Nếu ta đặt ra câu hỏi "hai đứa bé này có được ba mẹ chúng đối xử bình đẳng không?", ta có thể bắt đầu xử lý câu hỏi bằng cách nhận diện những trường hợp trong đó ba mẹ bé đầu tư các nguồn lực như nhau và thể hiện sự quan tâm như nhau cho cả hai bé. Sau đó ta hẳn sẽ khảo sát được những đặc trưng then chốt của hai trường hợp.

2. Tập trung vào các Trường hợp *Đối lập* (những ví dụ thể hiện sự đối lập của khái niệm). Việc xem xét những trường hợp đối lập là hữu ích vì thường thì ta có thể hiểu rõ hơn một khái niệm thông qua sự tương phản, bằng cách xem xét những trường hợp rõ ràng không phải là những ví dụ cho những khái niệm ta đang xem xét. Hãy xem lại ví dụ ba mẹ trẻ ở trên, ta có thể tìm kiếm những trường hợp đối

* Wilson, J. (1963), *Thinking With Concepts*. Cambridge: Cambridge University Press. Quyển sách này trình bày một bài luận rất phong phú về phân tích khái niệm và sự sử dụng phân tích khái niệm trong việc giải quyết câu hỏi. Chúng tôi sử dụng những phân biệt của Wilson như phần hướng dẫn cho mục này, nhưng có hiệu chỉnh đôi chút những ý của ông cho phù hợp với mục đích của cẩm nang này.

lập bằng cách nhận diện những tình huống hai bé rõ ràng không được ba mẹ đối xử bình đẳng. Ta có thể xem xét một trường hợp, chẳng hạn, một trẻ rõ ràng là được ba mẹ cưng chiều hơn trẻ khác. Đây có thể là trường hợp về đứa con trai đầu lòng. Sau đó ta hẳn sẽ kiểm tra được những đặc trưng nổi trội trong hai trường hợp ấy tương phản với các trường hợp mẫu.

3. Tập trung vào các Trường hợp *Liên quan* (những khái niệm và những trường hợp thực hiện chức năng trong tương quan với khái niệm ta đang xem xét, là giống với khái niệm của ta, hay gắn kết mật thiết với nó). Đối với câu hỏi về việc nuôi dạy trẻ, hãy xem xét một trường hợp tương tự. Để hiểu được khái niệm "đối xử bình đẳng" trong việc nuôi dạy trẻ, ta có thể xem xét khái niệm "đối xử bình đẳng" trong huấn luyện thể thao. Hãy hình dung một vị huấn luyện viên dùng thời gian để phát triển những cầu thủ kỹ năng kém cũng nhiều như thời gian dành cho những cầu thủ có kỹ năng giỏi, mà không ưu ái người này hơn người kia. Qua việc xem xét trường hợp tương tự này, ta sẽ soi sáng khái niệm "đối xử bình đẳng". Hay, tập trung vào những khái niệm đang thực hiện chức năng trong tương quan với khái niệm khác, hãy xem xét câu hỏi: "Tế bào là gì?". Để hiểu một tế bào, ta cần hiểu những khái niệm có liên quan khác, như phân tử, nu-clê-ô-tít, ADN, ARN, enzyme và protein. Ta hiểu những khái niệm này trong mối quan hệ với nhau. Ta không thể hiểu trọn vẹn một khái niệm nếu không hiểu những khái niệm khác. Chúng được hiểu tốt hơn nếu nhóm lại thành nhóm thay vì riêng lẻ.

4. Tập trung vào các Trường hợp *Biên* (những trường hợp mang đặc điểm vừa thuộc về những trường hợp mẫu vừa thuộc về trường hợp thường được xem là khác với trường

hợp mẫu). Trong một trường hợp biên, ta cảm thấy mình có khuynh hướng vừa muốn vừa không muốn áp dụng các khái niệm. Lần nữa, hãy xem xét ví dụ về việc nuôi dạy trẻ, giả thử rằng một trong hai bé bị dị tật nặng và vì thế ba mẹ bé dùng phần lớn thu nhập cho bé khiến họ không thể nào đủ tiền cho bé khác học đến đại học được. Đây có thể là một trường hợp biên của "đối xử bình đẳng", vì ba mẹ bé đặt những nhu cầu của bé bị tật lên trên nhu cầu của bé kia, nhưng họ làm vậy với một lý do hợp lý. Hay hãy xem xét một ví dụ khác. Nếu một đứa trẻ chạm tay vào bếp lò và bị phỏng, ba mẹ bé có thể nói, "Này, đáng đời con nhé, bị trời phạt rồi đấy!". Song ba mẹ bé không có ý rằng bé nhất định phải bị phạt theo nghĩa đen, nhưng việc đứa bé bị phỏng cũng có gì đó giống như bị phạt. Ít nhất có một vài đặc điểm của việc bị phạt. Tuy vậy, trường hợp này sẽ không bao giờ được sử dụng như một ví dụ trong từ điển cho nghĩa đen của từ "hình phạt".

Những câu hỏi khái niệm có chiều sâu thì nằm bên ngoài phạm vi cẩm nang này. Song ta có thể sử dụng những phân biệt của Wilson và sử dụng chúng để phân tích ngắn gọn một vài câu hỏi.

Hãy xem xét câu hỏi: Có thể đạt được hòa bình ở Trung Đông không? Khi bàn đến câu hỏi này, ta cần biết ta đang sử dụng thuật ngữ "Trung Đông" theo nghĩa rộng hay hẹp. Ta có thể nói thẳng rằng ("qua từ "Trung Đông", tôi muốn nói đến…")

Khi làm xong điều này, ta có thể chuyển đến phân tích khó hơn về khái niệm "hòa bình" được nêu trong câu hỏi. Câu hỏi muốn nói đến mức độ hay hình thức "hòa bình" nào? Ta có thể hình dung được những hình thức "hòa bình" nào? Đâu là một số trường hợp mẫu của "hòa bình"? Đâu là

trường hợp đối lập, trường hợp có liên quan và trường hợp biên của "hòa bình"? Qua từ "hòa bình", phải chăng chúng ta muốn nói việc mọi người sống trong tình hữu nghị, tôn trọng lẫn nhau và đảm bảo an toàn cho nhau (trường hợp mẫu)? Những khái niệm khác nào có liên quan mật thiết với "hòa bình" (trường hợp có liên quan)? Giả thử một quốc gia có ưu thế quân sự trên thực tế hoàn toàn chinh phục "kẻ thù" của mình bằng cách áp đặt những điều kiện "hòa bình" lên họ (không có sự phản kháng công khai hay vi phạm luật đã được định ra), liệu một quốc gia như thế có phải là một quốc gia "hòa bình"? "Hòa bình" có tương thích với sự căm thù nhau không (trường hợp biên)? Hay liệu có một bản thỏa thuận được đạt đến trong đó những người kí cho một nhóm đồng ý những điều khoản mà đa số thành viên của nhóm phản bác (trường hợp biên)? Hay liệu một trong các nhóm vì có sức mạnh quân sự kém hơn nhiều bị buộc phải chấp nhận những điều khoản không công bằng (chẳng hạn, nhượng phần lớn đất đai và sự phát triển tiềm năng của mình) chỉ để đạt đến một cấp độ tự do và tự trị nào đó (trường hợp biên)? Liệu ta đã xét đến mọi điều này như việc đạt đến "hòa bình" chưa?" Để tìm ra điều ta muốn nói qua từ "hòa bình", ta cần xem xét, ngoài vô số trường hợp khác, nội dung mà từ đó (và lịch sử mà trong đó) câu hỏi này được đặt ra. Ta cần xem xét, chẳng hạn, cấu trúc quyền lực hiện hành ở Trung Đông và những nghị trình hoạt động của mọi quốc gia tham dự, những kết quả nào có thể có và trong số đó (nếu có) cái nào đảm bảo cho thuật ngữ "hòa bình"?

Không có câu trả lời dễ dàng nào cho những câu hỏi khái niệm phức hợp, nhưng phân tích chúng sẽ giúp ta hiểu bản tính và những ranh giới của những ý niệm của ta. Chẳng hạn, còn lâu ta mới hiểu được khái niệm "hòa bình thế giới"

vì một mặt nghĩa của nó đã bị làm cho phức tạp bởi một mặt là các mưu đồ quyền lực và mặt khác là tính phi lý tính của con người. Đối với kẻ cầm quyền, hòa bình có lẽ sẽ đạt được với những điều khoản mà trong đó sự thống trị của họ được chấp nhận một cách êm đẹp. Thế thì hòa bình có nghĩa là nhóm của họ sẽ lấy được những gì họ muốn, bất kể đúng hay sai. Ở đây có hai lô gic đang xung đột nhau: lô gic của hòa bình (được phát biểu một cách lý tưởng) và lô gic của hòa bình (trong một thế giới của quyền lực kinh tế và quyền lực quân sự rất không bình đẳng).

Khi xem xét một câu hỏi khái niệm phức hợp

- Đặt ra câu hỏi càng rõ ràng và chính xác càng tốt.
- Nhận diện những khái niệm quan trọng trong câu hỏi.
- Phân tích các khái niệm khả nghi.
- Xây dựng những trường hợp dưới đây cho mỗi khái niệm then chốt:
  - Trường hợp Mẫu
  - Trường hợp Đối lập
  - Trường hợp Liên quan
  - Trường hợp Biên
- Xem xét những quan niệm và ngữ cảnh đa dạng.
- Chú ý những hàm ý của những quyết định mang tính khái niệm có thể có.
- Xây dựng "những câu trả lời" có thể có cho câu hỏi với sự quan tâm đặc biệt đến những gì làm cho vấn đề đang bàn trở nên phức hợp.

Đặt Câu hỏi về Dữ kiện Thông tin và Kinh nghiệm

Những câu hỏi thường nghiệm* là những câu hỏi chủ yếu được trả lời bằng những sự kiện xác định. Để trả lời cho một câu hỏi thường nghiệm, ta cần tìm ra những sự kiện có liên quan: hoặc bằng kinh nghiệm, nghiên cứu cá nhân hoặc bằng những cách khác. Ta nêu ra những câu hỏi thường nghiệm khi ta cần nhận thức về thế giới và cách sự vật vận hành trong thế giới.

Những câu hỏi thường nghiệm rơi vào hai loại: loại mà câu hỏi đã được quy định rồi và loại chưa được giải quyết. Khi xử lý loại đầu, ta nhận diện một nguồn hay một cách đáng tin để trả lời câu hỏi. Ta có thể gọi chúng là những câu hỏi thường nghiệm đã được trả lời. Loại thứ hai thuộc về những câu hỏi thường nghiệm vẫn chưa được trả lời một cách chính đáng. Cả hai loại đều phụ thuộc vào các sự kiện và cách ta tiếp cận chúng.

* Thường nghiệm: Dựa trên kinh nghiệm, có được từ kinh nghiệm.

Những ví dụ về những **câu hỏi thường nghiệm đã được trả lời:**

- Theo thống kê hiện hành, mỗi năm có bao nhiêu người chết vì bệnh AIDS?
- Theo thống kê hiện hành, hàng năm có bao nhiêu trẻ bị bán làm nô lệ?
- Theo thống kê hiện hành, ở Mỹ có bao nhiêu người vô gia cư?
- Có vắc-xin hiệu quả cho bệnh bại liệt không?
- Theo thống kê hiện hành, trên thế giới có bao nhiêu trẻ chết mỗi ngày vì thiếu dinh dưỡng?
- Đâu là những cách chính làm phát sinh ra điện?

Những ví dụ về **những câu hỏi thường nghiệm chưa được trả lời:**

- Làm thế nào chữa được bệnh AIDS?
- Liệu có thể đạt đến hòa bình thế giới (và chấm dứt chiến tranh) không?
- Con người có thể cao 3 mét được không?
- Giả thử tốc độ hủy hoại đại dương nằm trong tầm kiểm soát của con người, đại dương sẽ không thể tự tái sinh ở mức độ nào?
- Phải chăng không thể tránh được việc sử dụng tiền trong chính trị để phục vụ cho lợi ích của người giàu (bỏ qua lợi ích của người nghèo)?

Đôi khi chúng ta không thể chắc liệu một câu hỏi thường nghiệm đã được trả lời hay chưa. Hãy xem xét câu hỏi: Ngựa có thể nhảy qua hàng rào cao 1,8m không? Đã có nhiều thông tin hiện thời về những cú nhảy kỷ lục của ngựa. Qua nghiên cứu của mình, ta có thể tìm ra rằng ngựa đã nhảy qua hàng rào cao 1,8m rồi. Nếu đúng thì câu hỏi đã được trả lời. Nếu không, ta phải dựa vào thông tin và kiến thức có sẵn để lập luận trả lời câu hỏi. Có nhiều thông tin có sẵn về sinh lý học về ngựa và vật lý học về việc nhảy. Một chuyên

gia có thể hoặc không thể dựa vào cả hai điều ấy để đưa ra một phán đoán hợp lý về khả năng một chú ngựa nào đó rốt cục có thể nhảy qua hàng rào cao 1,8m. Dĩ nhiên, câu hỏi không thể được trả lời một cách khẳng định cho đến khi nào có chú ngựa nào đó thực sự nhảy qua độ cao ấy.

Nhiều câu hỏi không hoàn toàn mang tính thường nghiệm, nhưng lại có một kích thước thường nghiệm quan trọng. Trong trường hợp đó, ta cần xác định phần nào của câu hỏi là thuộc sự kiện, những sự kiện nào, nói chính xác, là có liên quan, và làm thế nào định vị được những sự kiện ấy.

Dĩ nhiên, dù đã được trả lời hay chưa, những câu hỏi thường nghiệm cũng có thể là đơn giản hoặc phức hợp.

Đặt Câu hỏi về các Câu hỏi: Nhận diện những Câu hỏi Đi trước

Bất kỳ khi nào ta xử lý những câu hỏi phức hợp, một công cụ hữu dụng trong việc điều hành tư duy của ta là nhận diện ra những câu hỏi được tiền giả định trong một câu hỏi mà ta đang quan tâm trực tiếp. Nói khác đi, vì những câu hỏi thường tiền giả định những câu hỏi khác vốn đã được trả lời, nên thường rất hữu dụng khi tra vấn một câu hỏi bằng cách chỉ ra nó đã giả định những câu hỏi "đi trước" nào, hay, nói cách khác, cần trả lời trước những câu hỏi khác nào thì sẽ hữu ích cho ta trước khi ta gắng trả lời câu hỏi trực tiếp đang bàn đến. Điều này đặc biệt quan trọng khi xử lý những câu hỏi phức hợp. Thông thường ta có thể tiếp cận một câu hỏi phức hợp thông qua những câu hỏi đơn giản hơn.

Vì thế, để trả lời câu hỏi "thuyết đa văn hóa là gì?", hẳn sẽ hữu ích khi trước hết trả lời câu hỏi "văn hóa là gì?". Rồi để trả lời câu hỏi đó, hẳn sẽ hữu ích khi trả lời câu hỏi "đâu là những tác nhân cho việc một người (quốc tịch, tôn giáo, ý hệ, quê quán…) quy định người ấy thuộc về văn hóa nào?

Để tạo ra một danh mục những câu hỏi đi trước, hãy bắt đầu bằng cách viết ra câu hỏi chính mà bạn đang tập trung. Sau đó, hãy viết nhiều hết mức những câu hỏi bạn có thể nghĩ ra về điều mà bạn sẽ phải trả lời, hay tốt hơn là hãy trả lời chúng trước khi trả lời câu hỏi đầu tiên. Rồi xem xét bảng ghi danh mục để chọn lấy câu hỏi hoặc những câu hỏi, bạn cần phải trả lời hoặc nó sẽ hữu dụng khi được trả

lời, trước khi trả lời những câu hỏi còn lại. Tiếp đến, hãy đi theo quy trình giống vậy cho mỗi nhóm câu hỏi mới trên danh mục của bạn.

Khi bạn tiến hành tạo danh mục của mình, hãy chú ý tập trung vào câu hỏi đầu tiên cũng như câu hỏi cuối cùng trên danh mục. Nếu làm tốt việc này, cuối cùng bạn sẽ có một danh mục những câu hỏi sẽ soi sáng lô gic của câu hỏi đầu tiên.

Câu hỏi chính: Lịch sử là gì?

Những câu hỏi đi trước:

- Trong chừng mực nào mọi sử gia đều chia sẻ một mục tiêu chung?
- Liệu có thể chứa hết mọi sự kiện liên quan của quá khứ trong một quyển lịch sử không?
- Có bao nhiêu sự kiện trong suốt một giai đoạn lịch sử nào đó bị gạt ra ngoài lịch sử thời đại ấy?
- Liệu phần bị loại ra có nhiều hơn phần được bao gồm không?
- Một sử gia làm thế nào để biết cần nhấn mạnh điều gì?
- Những phán đoán giá trị lịch sử có thể khách quan không?
- Những biến số nào có thể ảnh hưởng đến quan điểm của một sử gia?
- Liệu có thể lên danh mục một cách đơn giản cho những sự kiện trong một quyển lịch sử không hay mọi trước tác lịch sử đều chứa đựng những lý giải và những sự kiện?
- Liệu có thể quyết định cần thêm vào và loại trừ cái gì và cách lý giải những sự kiện mà không dựa theo một điểm nhìn lịch sử nào không?
- Làm thế nào ta có thể đánh giá một lý giải lịch sử?
- Làm thế nào ta có thể đánh giá một góc nhìn lịch sử?

Đặt ra những Câu hỏi Phức hợp Liên ngành

Khi bàn đến một câu hỏi phức hợp chứa nhiều hơn một lĩnh vực tư tưởng, hãy tập trung vào những câu hỏi đi trước bằng cách đặt ra những câu hỏi dựa theo lĩnh vực. Chẳng hạn, câu hỏi có bao hàm khía cạnh kinh tế không? Nó có chứa đựng khía cạnh sinh học, xã hội học, văn hóa, chính trị, đạo đức, tâm lý, tôn giáo, lịch sử hay những khía cạnh nào khác nữa khác không? Đối với mỗi lĩnh vực tư duy nằm trong câu hỏi, hãy đặt ra những câu hỏi buộc bạn phải xem xét những tính phức hợp để tránh bỏ sót.

Khi tập trung vào những lĩnh vực bên trong các câu hỏi, hãy xem xét những câu hỏi sau:

- Những lĩnh vực tư duy nào nằm sẵn trong câu hỏi phức hợp này?
- Liệu tôi đã xử lý đủ hết mọi lĩnh vực liên quan trong câu hỏi chưa?
- Liệu tôi có bỏ qua một số lĩnh vực quan trọng?

Hình bên dưới sẽ chỉ ra một số lĩnh vực có thể được bao hàm trong một câu hỏi phức hợp:

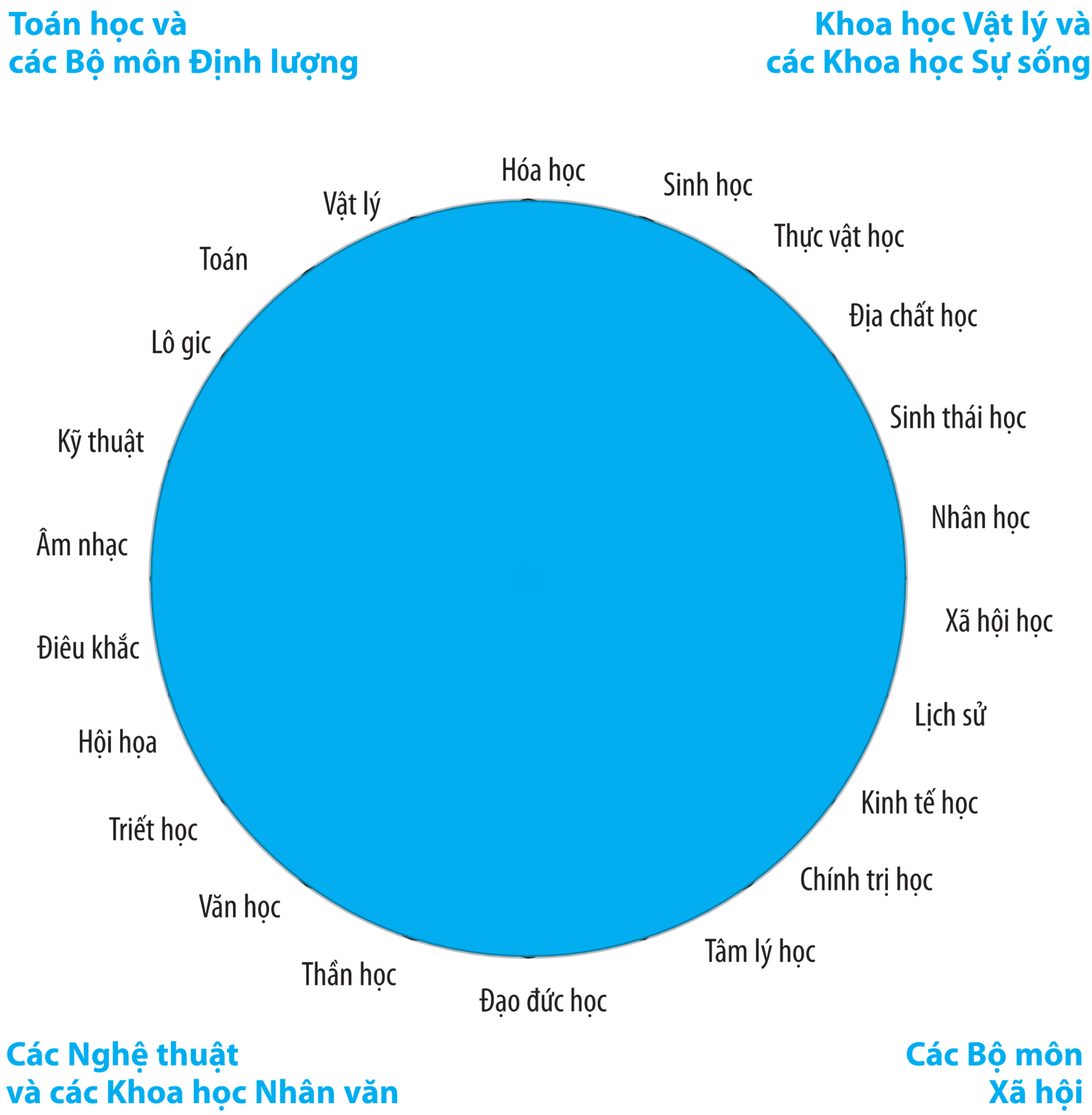

Những lĩnh vực của các Câu hỏi *(qua bộ môn)*

Biểu đồ trên lấy từ biểu đồ của John Trapasso.

Những Câu hỏi Liên ngành: Một Ví dụ

Câu hỏi phức hợp: Có thể làm gì để giảm bớt lượng người sử dụng ma túy?

Một số lĩnh vực của những câu hỏi nằm sẵn trong câu hỏi này:

Kinh tế:

- Những lực lượng kinh tế nào ủng hộ việc sử dụng ma túy?
- Có thể làm được gì để giảm thiểu ảnh hưởng của tiền bạc trong văn hóa ma túy?

Chính trị:

- Có thể có những giải pháp nào cho việc lạm dụng ma túy là không thể chấp nhận được về mặt chính trị?
- Có giải pháp thực tế tiềm năng nào không?
- Trong chừng mực nào cấu trúc chính trị làm trầm trọng thêm vấn đề này?

Xã hội/ Xã hội học:

- Những cấu trúc và thực hành xã hội nào ủng hộ việc sử dụng ma túy?
- Nhóm giang hồ góp phần như thế nào cho việc sử dụng ma túy?
- Thành viên bên trong bất kỳ nhóm nào đó góp phần như thế nào cho vấn đề này hay ngược lại, góp phần bảo vệ những thành viên khác của nhóm như thế nào trước việc sử dụng ma túy?

Tâm lý học:

- Những tác nhân như stress, những điểm khác biệt trong nhân cách cá nhân và tổn thương tâm lý thời thơ ấu tác động như thế nào đến việc sử dụng ma túy?
- Tính phi lý tính của con người, nếu có, đóng vai trò gì trong việc sử dụng ma túy?

Sinh học:

- Gen đóng vai trò gì trong việc sử dụng ma túy?
- Những thay đổi sinh học trong cơ thể, nảy sinh từ việc sử dụng ma túy, góp phần gì vào vấn đề này?

Giáo dục:

- Các cơ sở giáo dục có thể làm gì để giảm thiểu sự lôi kéo sử dụng ma túy?
- Lúc này, chúng đang đóng vai trò gì trong việc ủng hộ hay giảm thiểu vấn đề này?

Tôn giáo:

- Các định chế tôn giáo có thể làm gì để giảm thiểu phạm vi sử dụng ma túy?
- Hiện nay chúng đang đóng vai trò gì đối với vấn đề này?

Văn hóa:

- Những niềm tin văn hóa nào ủng hộ vấn đề sử dụng ma túy?
- Ta có thể học được gì từ những nền văn hóa có số người sử dụng ma túy thấp?

Đặt Câu hỏi trong việc Đưa ra Quyết định và Giải quyết Vấn đề

Cuộc sống hàng ngày là một chuỗi các quyết định không ngừng. Một số quyết định thì nhỏ nhặt và không gây hệ quả gì; số khác thì lớn lao và mang tính quyết định cho cuộc sống của ta. Khi đưa ra những quyết định thuần lý (có lý trí) một cách nhất quán, đó là ta đang sống một cuộc sống có lý trí. Khi lúc nào cũng đưa ra những quyết định phi lý tính, ta đang sống một cuộc sống phi lý tính. Những quyết định thuần lý sẽ gia tăng tối đa chất lượng cuộc sống của ta mà không vi phạm các quyền hạn hay làm hại đến phúc lợi của người khác. Những quyết định thuần lý sẽ gia tăng tối đa các cơ hội để ta có được một cuộc sống hạnh phúc, thành công và trọn vẹn.

Ta cũng có thể nói những điều giống như trên đối với việc giải quyết vấn đề. Cuộc sống hàng ngày của ta luôn có đầy những tình huống phải giải quyết. Ta càng giỏi trong việc giải quyết vấn đề, cuộc sống của ta càng trọn vẹn và có lý trí hơn.

Lô gic của việc Đưa ra Quyết định

Để đưa ra được những quyết định thuần lý, ta cần sử dụng hiểu biết của ta về lô gic của việc đưa ra quyết định để thường xuyên đặt ra những câu hỏi cải thiện chất lượng của những quyết định. Qua những câu hỏi của mình, ta đẩy tiến trình đưa ra quyết định lên đến cấp độ của sự lựa chọn có ý thức và có cân nhắc.

Thế thì, lô gic của việc đưa ra quyết định được quy định bởi sự cần thiết phải đưa ra một quyết định và những hệ quả nảy sinh từ sự cần thiết đó.

- **Mục tiêu:** khi quyết định giữa một nhóm lựa chọn nào đó, quyết định ấy phải hài hòa nhiều nhất giữa phúc lợi của mình và của người khác.
- **Câu hỏi:** "Tại một thời điểm trong cuộc sống của mình, khi phải đối mặt với những lựa chọn (A hoặc B hoặc C hoặc D), lựa chọn nào có khả năng nâng cao phúc lợi của tôi và của người khác nhất?"

4 chìa khóa để đưa ra những quyết định hợp lý:

1. Nhận ra khi nào mình đang đối mặt với một quyết định quan trọng
2. Nhận diện đúng các lựa chọn
3. Đánh giá các lựa chọn một cách lô gic
4. Hành động dựa trên lựa chọn tốt nhất

Những nhà tư duy giỏi thường xuyên đặt ra những kiểu câu hỏi dưới đây khi đưa ra các quyết định:

- Mục tiêu chính của tôi khi đưa ra quyết định này là gì?
- Tôi đang xem xét quyết định này từ góc nhìn nào?
- Tôi đang cố gắng trả lời chính xác câu hỏi nào?
- Tôi cần thông tin gì để trả lời câu hỏi này?
- Tôi có thể vững tin giả định điều gì khi lập luận cho ra quyết định này?
- Trong tình huống này, tôi có những lựa chọn nào?
- Những hàm ý có thể có nào khi tôi quyết định điều này thay vì điều kia?

Lô gic của việc Giải quyết Vấn đề

Hầu hết những điều nói trên về việc đưa ra quyết định cũng có thể áp dụng được cho việc giải quyết vấn đề. Những vấn đề nằm trong kết cấu cuộc sống của ta hầu như cũng có cùng mức độ giống như những quyết định. Mỗi lĩnh vực của việc đưa ra quyết định cũng là một lĩnh vực trong đó ta phải giải quyết các vấn đề. Mỗi quyết định có một tác động lên những vấn đề của ta, hoặc giảm thiểu hoặc góp phần gia tăng chúng. Những quyết định tồi sẽ gây ra các vấn đề. Ta có thể tránh được nhiều vấn đề khi trước đó đưa ra được những quyết định hợp lý.

Những vấn đề có thể được phân thành hai loại:

1. Những vấn đề do chính bản thân ta tạo ra qua những quyết định và hành vi của mình.
2. Những vấn đề được tạo ra từ những lực bên ngoài.

Thế thì ta hãy phân chia mỗi loại trên thành hai nhóm:

1. Những vấn đề ta có thể giải quyết, toàn bộ hay bộ phận.
2. Những vấn đề nằm ngoài tầm kiểm soát của ta.

Rõ ràng, ta dễ có cơ hội tốt nhất để giải quyết những vấn đề do chính ta tạo ra vì ta thường có năng lực đảo ngược những quyết định mà ta đã đưa ra lúc trước và hiệu chỉnh hành vi lúc trước ta đã làm.

Những Hướng dẫn và Những Câu hỏi Chỉ đạo cho việc Giải quyết Vấn đề Hiệu quả

1. Tìm ra và thường xuyên phát biểu lại những mục tiêu, mục đích và nhu cầu của mình. Nhận ra những vấn đề đang gây trở ngại cho việc đạt đến các mục tiêu, mục đích và thỏa mãn các nhu cầu của mình. Hãy đặt ra những câu hỏi sau:
   - Những mục tiêu quan trọng nhất của tôi là gì? Đâu là những rào cản, nếu có, cho việc đạt đến những mục tiêu ấy?
   - Mục tiêu nào khiến tôi không giải quyết được vấn đề này?
2. Nhận ra những vấn đề của mình một cách minh nhiên; sau đó phân tích chúng. Mọi lúc mọi nơi, hãy xem xét vấn đề từng cái một. Hãy đặt ra những câu hỏi sau:
   - Chính xác thì vấn đề là gì? Đây có phải là một vấn đề đa diện? Tôi có cần bẻ nhỏ vấn đề thành nhiều vấn đề và phân tích từng cái một cách riêng lẻ không?
   - Vấn đề này thuộc loại nào?
   - Tôi cần phải làm những điều gì để giải quyết vấn đề này?
   - Vấn đề này có phải do tôi tạo ra? Nếu đúng, làm thế nào tôi có thể tránh tạo ra những vấn đề như thế này trong tương lai?
3. Tìm ra những thông tin bạn cần và tích cực tìm kiếm thông tin. Hãy đặt ra những câu hỏi sau:

- Tôi cần thông tin gì để giải quyết vấn đề?
- Làm thế nào để có được thông tin?

4. Phân tích, lý giải và đánh giá cẩn thận các thông tin bạn thu thập được, rút ra những suy luận hợp lý. Hãy đặt ra những câu hỏi sau:
   - Đâu là những cách khác nhau mà tôi có thể lý giải hợp lý thông tin liên quan với vấn đề đang bàn?
   - Liệu tôi đã cởi mở suy xét những cách khác nhau để phân tích thông tin chưa hay tôi vẫn bỏ qua thông tin nào đó? Nói khác đi, có phải là tôi đang bảo thủ?
5. Tìm ra những lựa chọn cho hành động và đánh giá chúng. Hãy đặt ra những câu hỏi sau:
   - Về ngắn hạn thì tôi có thể làm gì? Về dài hạn?
   - Những phần nào của vấn đề nằm trong tầm kiểm soát của tôi? Phần nào không?
   - Tôi có bị giới hạn bởi tiền bạc, thời gian và quyền hành không?
   - Những lựa chọn của tôi là gì? Đâu là lợi thế và bất lợi thế của mỗi lựa chọn?
6. Đi theo một lối tiếp cận vấn đề một cách có chiến lược và bám sát vào chiến lược ấy. Điều này có thể bao hàm một hành động trực tiếp hay một chiến lược xét đi-xét lại, chờ-và-xem cẩn thận. Hãy đặt ra những câu hỏi sau:
   - Làm thế nào tôi có thể tiếp cận vấn đề này một cách lô gic nhất có thể?
   - Tôi phải xử lý vấn đề này ngay lập tức hay tôi nên tiếp cận nó một cách chậm rãi và cẩn thận?
   - Đâu là các lợi thế của mỗi lối tiếp cận?

7. Khi hành động, hãy kiểm soát những hàm ý của hành động ngay khi chúng bắt đầu xuất hiện. Ngay khi phát hiện chúng ở thời điểm nào đó, hãy sẵn lòng xét lại chiến lược của mình nếu tình huống đòi hỏi. Sẵn sàng thay đổi chiến lược hoặc sự phân tích hoặc phát biểu của mình về vấn đề, hoặc cả ba, khi bạn có được nhiều thông tin hơn về vấn đề. Hãy đặt ra những câu hỏi sau:
   - Nếu tôi quyết định hành động theo hướng này chứ không theo hướng kia, nó sẽ dẫn đến những hàm ý gì?
   - Liệu tôi đã thật sự giải quyết vấn đề chưa, hay nó vẫn còn đó?
   - Tôi có cần thay đổi lối tiếp cận, thay đổi chiến lược của mình không?

Phần 2
NHỮNG CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

Trong phần trước, chúng ta đã tập trung vào việc đặt ra những câu hỏi phân tích. Trong phần này, ta sẽ xử lý những câu hỏi đòi hỏi sự đánh giá.

Xác định Giá trị, Phẩm chất và Sự Cống hiến

Những câu hỏi đánh giá là những câu hỏi buộc ta phải xác định giá trị, phẩm chất hay sự cống hiến của cái gì đó hay ai đó. Đánh giá là phần không thể thiếu đối với hầu như mọi kinh nghiệm của con người và có thể được tiến hành tốt hoặc tệ. Năng lực đánh giá một cách hiệu quả của ta cho những gì đang diễn ra và cách hành động trong một tình huống bị quy định trực tiếp bởi chất lượng của những câu hỏi ta đặt ra trong tình huống ấy.

Những câu hỏi bản chất cho việc đánh giá

1. Tôi đang đề cập đến điều gì và tại sao?
2. Tôi đang gắng trả lời những câu hỏi chính xác nào?
3. Tôi sẽ cần thông tin gì để hoàn tất đầy đủ đánh giá này?
4. Tôi sẽ dùng những tiêu chí hay tiêu chuẩn nào trong quá trình đánh giá này?
5. Liệu có hàm ý có tiềm năng tiêu cực nào trong cách đánh giá của tôi không?
6. Kế hoạch đánh giá của tôi có lô gic, thực tế và thiết thực không?

Hai Loại Câu hỏi Đánh giá

Mọi câu hỏi đánh giá đều phân thành hai loại: một hệ thống và hệ thống xung đột. Không nên lẫn lộn những câu hỏi đánh giá với những câu hỏi thuộc về sự ưu tiên (mà lựa chọn chủ quan là nhân tố mang tính quyết định). *Xem trang 23 về phần giới thiệu ba loại câu hỏi.*

Những câu hỏi đánh giá (có thể được trả lời dứt khoát):

- Dựa theo những đánh giá công nghiệp, đâu là cửa sổ chắn gió tốt nhất?
- Ô tô nào có tỉ lệ người sống sót cao nhất trong những vụ va chạm trực tiếp?
- Dựa theo những tiêu chuẩn công nghiệp, đây có phải là chiếc búa tốt dành cho nghề mộc nói chung không?
- Chất lượng không khí ở nước ta hiện đang thế nào?

Những câu hỏi đánh giá (đòi hỏi phán đoán có lý lẽ giữa những quan niệm xung đột):

- Tôi nên mua loại ô tô nào?
- Loại tủ lạnh nào phù hợp nhất cho những nhu cầu của chúng ta?
- Ta nên thiết kế ngôi nhà này như thế nào để đáp ứng nhu cầu của gia đình?
- Tôi có nên theo đuổi một nghề mới không?

Đánh giá Lập luận (tổng quát)

Những nhà tư duy có đào tạo và tỉnh thức sẽ dùng các chuẩn trí tuệ để đánh giá lập luận. Những chuẩn này gồm (nhưng không bị giới hạn vào) **sự rõ ràng**, **sự đúng đắn**, **sự chính xác**, **tính liên quan**, **chiều sâu**, **chiều rộng**, **tính lô gic *và* sự công bằng**. Những nhà tư duy có kỹ năng cao thường xuyên đặt ra những câu hỏi chuyên tập trung vào những chuẩn này.

1. **Đặt Câu hỏi về sự Rõ ràng:** Tư duy luôn luôn rõ ràng hoặc ít hoặc nhiều. Những câu hỏi tập trung vào sự rõ ràng trong tư duy là:
   - Bạn có thể làm rõ thêm về những điều bạn đang nói không?
   - Bạn có thể cho tôi một ví dụ hay minh họa cho quan điểm của bạn?
   - Tôi nghe bạn nói "X". Tôi nghe vậy có chính xác không hay tôi đã hiểu lầm ý bạn?
2. **Đặt Câu hỏi về sự Đúng đắn:** Tư duy luôn luôn đúng đắn hoặc ít hoặc nhiều. Những câu hỏi tập trung vào sự đúng đắn trong tư duy là:
   - Bạn có thể cho tôi nhiều chi tiết về điều này được không?
   - Bạn có thể cụ thể hơn không?
   - Bạn có thể chỉ ra những quan tâm của mình đầy đủ hơn không?

3. **Đặt Câu hỏi về sự Chính xác:** Tư duy luôn luôn chính xác hoặc ít hoặc nhiều. Những câu hỏi tập trung vào sự chính xác trong tư duy là:
   - Làm thế nào ta kiểm tra được điều ấy để biết nó đúng?
   - Làm thế nào ta chứng thực được những sự kiện được viện đến ấy?
   - Từ nguồn thông tin đó, ta có thể tin được sự chính xác của những dữ kiện này không?
4. **Đặt Câu hỏi về tính Liên quan:** Tư duy thường dễ lạc khỏi nhiệm vụ, câu hỏi, vấn đề đang được xem xét. Những câu hỏi tập trung vào tính liên quan trong tư duy là:
   - Tôi không thấy được những gì bạn đã nói có liên quan gì với vấn đề này. Bạn có thể chỉ ra cho tôi biết nó có liên quan gì không?
   - Bạn có thể giải thích bạn nghĩ gì về sự nối kết giữa câu hỏi của bạn và vấn đề mà chúng ta đang bàn đến không?
5. **Đặt Câu hỏi về Chiều Sâu:** Tư duy có thể hoạt động hoặc trên bề mặt của sự vật hoặc thăm dò xuống bên dưới bề mặt đến những vấn đề sâu hơn. Để tìm ra liệu một câu hỏi có chiều sâu hay không, ta cần xác định câu hỏi có chứa đựng những tính phức hợp hay không. Những câu hỏi tập trung vào chiều sâu trong tư duy là:
   - Câu hỏi này đơn giản hay phức hợp? Trả lời nó khó hay dễ?
   - Điều gì khiến câu hỏi này phức hợp? Những góc nhìn xung đột có liên quan gì nhau không?
   - Làm thế nào chúng ta xử lý được những tính phức hợp vốn có trong câu hỏi này?

6. **Đặt Câu hỏi về Chiều Rộng:** Tư duy có thể rộng hoặc hạn hẹp. Chiều rộng của tư duy đòi hỏi nhà lý luận phải tư duy một cách đầy nhận thức bên trong nhiều hơn một góc nhìn hay một khung qui chiếu. Những câu hỏi tập trung vào chiều rộng trong tư duy là:
   - Những góc nhìn nào có liên quan với vấn đề này?
   - Ta đã xem xét những góc nhìn có liên quan nào?
   - Có phải tôi đã không xét vấn đề này từ một viễn tượng đối lập vì tôi không sẵn sàng thay đổi quan niệm của mình?
   - Tôi có thiện ý xem xét những quan niệm đối lập chưa, hay tôi chỉ tìm những khiếm khuyết trong chúng?
   - Tôi đã xem xét vấn đề này từ góc nhìn kinh tế. Liệu nó có kích thước đạo đức nào không?
   - Tôi đã xem xét một lập trường của phái tự do về vấn đề này. Những nhà bảo thủ sẽ nói gì?
7. **Đặt Câu hỏi về tính Lô gic:** Tư duy luôn luôn lô gic hoặc ít hoặc nhiều. Những câu hỏi tập trung vào tính lô gic trong tư duy là:
   - Tất cả điều này có nghĩa gì không?
   - Đoạn đầu của bạn có phù hợp với đoạn cuối không? Những gì bạn nói có xuất phát từ bằng chứng không?
8. **Đặt Câu hỏi về sự Công bằng:** Tư duy luôn luôn công bằng hoặc ít hoặc nhiều. Những câu hỏi tập trung vào sự công bằng trong tư duy là:
   - Tôi có đặt bất kỳ lợi ích vị kỷ nào vào vấn đề này không?
   - Tôi có trình bày một cách cảm thông những quan điểm của người khác không?

Đánh giá Lập luận (bộ phận)

Ngoài việc đặt câu hỏi phân tích về một văn bản, ta có thể đặt câu hỏi đánh giá bằng cách áp dụng những chuẩn trí tuệ cho những yếu tố của lập luận:

1. Tập trung vào **Mục đích** của tác giả: Mục đích của tác giả có được phát biểu hay được hàm ý rõ ràng không? Nó có thể biện minh không?

2. Tập trung vào **Câu hỏi** cốt lõi mà bài viết đang trả lời: Câu hỏi đang bàn đến có được phát biểu (hay được hàm ý) hợp lý không? Nó có rõ ràng và không thiên lệch không? Việc trình bày câu hỏi làm rõ hết mọi tính phức hợp của vấn đề đang bàn đến không? Câu hỏi và mục đích có liên quan trực tiếp với nhau?

3. Tập trung vào **Thông tin** quan trọng nhất được tác giả trình bày: Tác giả có trích dẫn bằng chứng, kinh nghiệm và/ hay thông tin có liên quan, mang tính bản chất với vấn đề đang bàn đến không? Liệu thông tin có chính xác? Tác giả có đề cập đến những tính phức hợp của vấn đề chưa?

4. Tập trung vào những **Khái niệm** nền tảng nhất nằm ngay trung tâm lập luận của tác giả: Tác giả có làm rõ những ý niệm/ ý tưởng cốt lõi khi cần không? Những ý niệm ấy có liên quan và có ý nghĩa không?

5. Tập trung vào những **Giả định** của tác giả: Tác giả có tỏ ra nhạy cảm trước những gì họ xem là đương nhiên hay đang giả định không? Tác giả có sử dụng những

giả định khả nghi mà không đề cập đến những vấn đề cố hữu nằm trong những giả định ấy không?

6. Tập trung vào những **Suy luận** hay những kết luận quan trọng nhất trong bài viết: Những suy luận và những kết luận được rút ra có rõ ràng nảy sinh từ những thông tin có liên quan với vấn đề đang bàn không, hay tác giả nhảy thẳng đến những kết luận mà không biện minh gì? Tác giả có xem xét những kết luận thay thế khác khi vấn đề trở nên phức hợp không? Bạn có thể chỉ ra bất kỳ lỗi sai nào trong lập luận không?

7. Tập trung vào **Góc nhìn** của tác giả: Tác giả có tỏ ra nhạy cảm trước những quan điểm hay hướng lập luận có liên quan khác không? Tác giả có xem xét và phản ứng những phản bác đến từ những góc nhìn có liên quan khác không?

8. Tập trung vào những **Hàm ý:** Tác giả có tỏ ra nhạy cảm trước những hàm ý và những hệ quả của lập trường của mình không?

Đặt Câu hỏi về sự Rõ ràng và sự Chính xác

Một trong những vấn đề thông thường nhất khi bàn đến những câu hỏi phức hợp sẽ xuất hiện khi vấn đề đang bàn đến là không rõ ràng. Khi câu hỏi không rõ ràng hay mơ hồ, thì tư duy sẽ không có sự hướng dẫn rõ ràng. Nó sẽ lan man mà không có sự liên quan rõ ràng nào. Các tư tưởng sẽ bị tản mạn. Nhưng khi ta chậm rãi làm sáng tỏ một câu hỏi, ta sẽ có nhiều khả năng giải quyết nó hơn. Ta sẽ làm rõ cho chính mình nhiệm vụ trí tuệ cần làm và nhiệm vụ ấy đòi hỏi ta phải làm gì.

Một trong những chiến lược hiệu quả nhất là thêm nhiều chi tiết cho câu hỏi, bẻ nhỏ nó ra và làm chính xác hơn. Ta sẽ gỡ rối cho câu hỏi một cách tốt nhất bằng cách tách chúng ra mà suy xét. Ta chú ý đến những mối quan hệ và những chồng nối đan xen giữa những câu hỏi nhỏ.

Hãy xem xét câu hỏi bên dưới, và những sự đa nghĩa mà câu hỏi ấy có, phụ thuộc vào ngữ cảnh và tình huống ta đặt ra câu hỏi. Bằng cách làm cho câu hỏi trở nên chính xác hơn, ta có nhiều khả năng trả lời nó hơn:

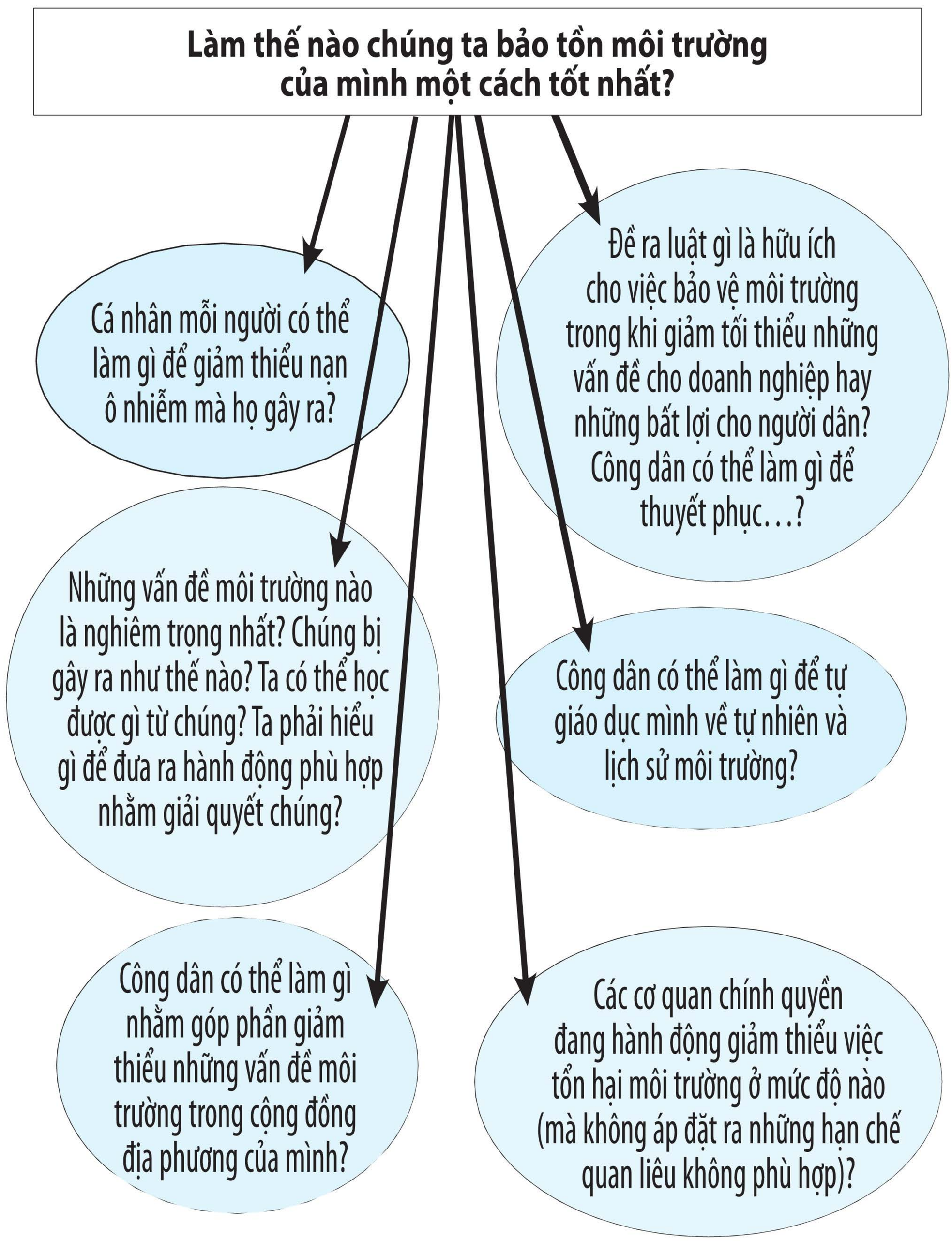

Ý chính: Một câu hỏi là rõ ràng khi ta biết chính xác ta cần phải làm gì để giải quyết nó. Một câu hỏi mơ hồ không phải là một câu hỏi rõ ràng. Đừng cố trả lời một câu hỏi khi mà bạn chưa biết chính xác câu hỏi đang hỏi cái gì.

Đặt Câu hỏi khi Đọc

Người đọc có kỹ năng sẽ có khả năng thông thạo một chủ đề chỉ từ việc đọc sách, mà không cần nghe giảng hay bàn luận ở lớp. Chỉ thông qua việc đọc, ta cũng có thể tự học. Người đọc có kỹ năng luôn chủ động đặt câu hỏi khi đọc. Họ đặt câu hỏi để hiểu; để đánh giá những gì họ đang đọc; để đưa những ý niệm quan trọng vào trong tư duy của mình.

Người đọc có kỹ năng tiếp cận việc đọc như một cuộc đối thoại tích cực qua việc thường xuyên đặt câu hỏi. Dưới đây là một số câu hỏi mà người đọc có óc phê phán sẽ hỏi khi đọc:

- Tại sao tôi lại đọc điều này? Mục đích của tôi là gì? Tôi muốn nhận được điều gì?
- Mục đích của tác giả là gì? Tôi có thể học được gì từ góc nhìn của tác giả qua việc đọc cẩn thận nhan đề cũng như lời nói đầu, phần dẫn nhập và mục lục?
- Từ đoạn này đến đoạn kia, tôi có thể tóm tắt những gì tác giả nói bằng ngôn từ của mình không? Tôi có những câu hỏi nào?
- Có phần nào hay câu nào, đoạn nào tôi không hiểu? Có phần nào tôi không chắc chắn? Có phần nào tôi không rõ không?
- Nếu tôi không hiểu điều gì đó, phải chăng là tác giả đang trình bày mơ hồ hay việc đọc của tôi có vấn đề?
- Tôi có những câu hỏi nào? Nó có tầm quan trọng như thế nào cho việc tôi tìm được câu trả lời cho những câu hỏi đó trước khi đọc tiếp?

- Tôi có hiểu nghĩa của những thuật ngữ then chốt không hay tôi cần tra từ điển?
- Tác giả sử dụng những thuật ngữ then chốt theo nghĩa chuẩn hay theo nghĩa riêng?
- Những sự kiện được trình bày có đáng tin không hay tôi phải tra vấn chúng?
- Đâu là những ý tưởng quan trọng nhất trong văn bản này?
- Bản tính của câu hỏi đang bàn đến trong văn bản là gì? Tôi có hiểu rõ những tính phức hợp nằm bên trong nó không?
- Tôi có cần tìm hiểu vấn đề xa hơn ở văn bản khác nào đó trước khi đọc tiếp không?

Phân tích Lập luận của một Tác giả thông qua những Câu hỏi

Người đọc có óc phê phán sẽ có khả năng nhận ra những yếu tố của lập luận được gắn vào trong một văn bản. Dưới đây là một số câu hỏi (chồng lấn với một số câu hỏi ở trên) mà ta có thể đặt ra qua việc hiểu những yếu tố của tư tưởng:

Mục đích: Mục đích của tác giả là gì?

Câu hỏi: Tác giả đang nỗ lực trả lời câu hỏi nào?

Thông tin: Tác giả sử dụng thông tin gì để đi đến những kết luận ấy?

Suy luận: Đâu là những kết luận hay suy luận chính được tác giả đưa ra?

Khái niệm: Những ý tưởng chính nào đang hướng đạo tư duy của tác giả?

Giả định: Tác giả đang xem điều gì là đương nhiên?

Góc nhìn: Tác giả đang xem xét điều gì và như thế nào?

Hàm ý: Nếu tác giả đúng (hay hợp lý), ta cần nhận ra một số hàm ý nào?

Đặt Câu hỏi khi Viết

Viết tốt là tạo ra sản phẩm thành văn vừa rõ ràng vừa có lý lẽ vững chắc. Để đạt được mục đích này, người viết có kỹ năng phải thường xuyên đặt ra những câu hỏi mang tính đánh giá và tự-phân tích.

Phân tích Lập luận của bạn trước khi Viết

Trước khi viết, điều quan trọng là phải hiểu rõ ràng lô gic lập trường của bạn. Bạn có thể xác định tốt nhất điều này bằng cách tập trung vào những yếu tố của lập luận. Bạn có thể hỏi những loại câu hỏi sau:

Mục đích: Mục đích của tôi khi viết bài này là gì?

Câu hỏi: Tôi đang nỗ lực trả lời (những) câu hỏi nào?

Thông tin: Tôi cần thông tin gì để ủng hộ cho lập trường của mình?

Suy luận: Tôi muốn thuyết phục người đọc điều gì?

Khái niệm: Đâu là những ý niệm chính mà tôi cần sử dụng trong tư duy của mình để viết bài này một cách hiệu quả?

Giả định: Liệu tôi có đặt câu hỏi về những điều mình xem là đương nhiên khi viết bài này không? Tôi đã phát biểu minh nhiên những giả định của mình chưa?

Góc nhìn: Tôi đang xem xét điều gì và như thế nào? Tôi có nên thêm vào những quan điểm khác không?

Hàm ý: Tôi đang hàm ý gì? Tôi đang cố gắng làm cho người đọc tin và/ hay làm gì?

Đánh giá việc Viết của bạn khi bạn Viết

Để viết tốt, thì khi viết bạn cũng cần tự đánh giá.

Sự Rõ ràng: Tôi có làm rõ ràng về những gì mình đang nói hay tư duy của tôi đang rối bời? Với mỗi đoạn, tôi đã phát biểu ý tưởng chính và làm cho nó chỉnh chu hơn chưa? Tôi đã đưa ra những ví dụ để làm sáng tỏ những quan điểm của mình không? Tôi có minh họa cho những ý tưởng quan trọng chưa? Tôi đã viết ra những câu có thể được diễn giải theo những cách khác nhau không hay tôi đã làm sáng tỏ nghĩa mà mình muốn nói chưa?

Sự Chính xác: Tôi có đưa ra những chi tiết thích hợp để người đọc hiểu chính xác những gì tôi muốn nói chưa? Có cần cho thêm chi tiết nào nữa không?

Tính Lô gic: Mọi ý tưởng trong bài viết của tôi có phù hợp với nhau một cách lô gic không? Tôi có sử dụng những từ nối để nối kết những ý tưởng rõ ràng cho người đọc chưa?

Tính Liên quan: Trong bài viết của mình xét như một bài hoàn chỉnh, tôi có tập trung rõ ràng và nhất quán không? Tôi có đi lạc ra khỏi ý chính? Trong mỗi đoạn văn, mọi điều trong đoạn ấy có liên quan với ý tưởng chính của đoạn không?

Ý nghĩa: Đâu là câu hỏi ý nghĩa nhất cần tập trung? Đâu là những khái niệm, sự kiện ý nghĩa nhất?

Chiều Sâu: Tôi có hiểu rõ những gì khiến vấn đề đang bàn trở nên phức hợp không? Tôi đã nêu ra đủ chi tiết về những tính phức hợp ấy?

Công bằng: Tôi có công bằng với mọi quan điểm có liên quan với vấn đề đang bàn hay tôi làm yếu đi những quan điểm đối lập hòng gạt bỏ chúng?

Sự đúng đắn: Tôi đã đảm bảo rằng thông tin mình đang trình bày là đúng với sự thật không? Những nguồn thông tin của tôi có đáng tin không?

Một khi đã hoàn thành bài viết của mình, bạn có thể sử dụng mẫu ở trang 56 để đánh giá lập luận của mình, giống như bạn sử dụng để đánh giá lập luận của tác giả khác.

Đặt những Câu hỏi Đạo đức

Đạo đức học là bộ môn nghiên cứu những gì làm lợi hoặc gây hại cho con người và loài vật. Hành vi con người có thể hoặc được tán dương về mặt đạo đức (nếu một người hành động vì lợi ích của người khác) hoặc bị phê phán (khi có người hành động gây hại đến người khác). Không được lẫn lộn Đạo đức học với tục lệ xã hội, luật pháp hay những niềm tin tôn giáo. Những hành vi vô-đạo đức là những hành vi phủ nhận quyền bất khả chuyển nhượng của người khác hay sinh vật khác. Tục lệ xã hội và các luật, cũng như những niềm tin tôn giáo, là rất khác nhau trong những dân tộc và nền văn hóa khác nhau. Mọi câu hỏi đạo đức đều được trả lời phù hợp với những khái niệm và những nguyên tắc đạo đức vốn không khác nhau mấy. Những câu hỏi đạo đức có thể đơn giản hoặc phức hợp.

Những loại hành vi có hại dưới đây cho phép ta xác định được những quyền phổ quát:

- NÔ LỆ: Nô dịch con người, hoặc cá nhân hoặc nhóm.
- DIỆT CHỦNG: Giết chóc một cách có hệ thống nhằm tiêu diệt toàn bộ một dân tộc hay một nhóm tộc người.
- KHỦNG BỐ: Tiến hành chiến tranh chống lại dân thường.
- TRA TẤN: Gây ra sự đau đớn tàn khốc để trả thù hay để đạt được thông tin từ một người nào đó.
- PHÂN BIỆT GIỚI TÍNH: Đối xử bất bình đẳng (và gây hại) với người khác vì giới tính của họ.

- PHÂN BIỆT CHỦNG TỘC: Đối xử bất bình đẳng (và gây hại) với người khác vì chủng tộc hay sắc tộc của họ.
- SÁT NHÂN: Giết người có suy tính để trả thù, vì vui sướng hay để đạt được lợi ích.
- HÀNH HUNG: Tấn công một người vô tội với ý đồ gây tổn hại cơ thể nghiêm trọng.
- HIẾP DÂM: Cưỡng ép một người giao hợp một cách bắt buộc.
- LỪA GẠT: Gian dối có chủ tâm nhằm khiến người khác từ bỏ tài sản hay quyền hạn nào đó.
- DỐI TRÁ: Làm cho điều gì đó trông có vẻ đúng đắn nhưng mình biết là sai để đạt được một mục đích tư lợi gây tổn hại đến người khác.
- ĐE DỌA: Cưỡng ép một người thực hiện hành vi đi ngược lại với lợi ích của họ hay không thực hiện hành vi hợp lợi ích của họ bằng những sự dọa nạt hay bạo lực.
- Bỏ tù người khác mà không cho họ biết họ bị kết tội gì hay cho họ cơ hội hợp lý để tự biện hộ.
- Bỏ tù hay trừng phạt người khác chỉ vì những quan điểm chính trị hay tôn giáo của họ.

Những Câu hỏi Đạo đức Đơn giản là những câu hỏi chứa đựng những nguyên tắc đạo đức rõ ràng, dễ nhận thấy. Dưới đây là một số ví dụ:

- Buộc một sinh vật phải chịu những đau đớn không cần thiết thì có tàn nhẫn không?
- Có công bằng không khi phủ nhận một quyền cơ bản?

- Lừa gạt hay lừa đảo người khác có sai về mặt đạo đức không?
- Tra tấn người khác nhằm khiến người ta nhận tội thì có sai về mặt đạo đức không?
- Sử dụng người khác nhằm phục vụ những lợi ích tư lợi của mình thì có sai về mặt đạo đức không?

Những Câu hỏi Đạo đức Phức hợp là những câu hỏi có thể được tranh cãi theo một hay nhiều cách (có sử dụng những nguyên tắc đạo đức) khác nhau. Dưới đây là một số ví dụ:

- Dưới những điều kiện nào, nếu có, việc thí nghiệm trên loài vật là được cho phép?
- Giết loài vật làm thức ăn có sai về mặt đạo đức không?
- Trong chừng mực nào các nhà khoa học được phép thí nghiệm những vi rút mới (trong khi vi rút mà họ tạo ra có thể gây hại)?
- Dưới những điều kiện nào người ta được phép sống đời sống thực vật?
- Các nhà khoa học có trách nhiệm đạo đức đặc biệt đối với xã hội không?
- Chúng ta có được biện minh về mặt đạo đức khi tham gia vào những thực hành vô-đạo đức nhằm tự bảo vệ mình vì kẻ thù đang sử dụng chúng chống lại chúng ta không?
- Trong chừng mực nào chúng ta có bổn phận về mặt đạo đức phải góp phần cho sự lành mạnh của môi trường?
- Dưới những điều kiện nào, nếu có, án tử hình là có thể biện minh được về mặt đạo đức?

Phân biệt những Câu hỏi Đạo đức, những Câu hỏi thuộc về sự Ưu tiên Văn hóa và những Câu hỏi Tôn giáo

Những câu hỏi đạo đức thường bị lẫn lộn với những câu hỏi thuộc về những lĩnh vực khác, chẳng hạn như những tục lệ xã hội, tôn giáo và pháp luật. Nhìn chung, người ta tin rằng các tục lệ xã hội, các luật và các niềm tin tôn giáo là mang tính đạo đức rõ ràng. Song, các qui phạm xã hội, thần học tôn giáo và các luật tất thảy đều có thể chủ trương (một cách không công khai) hành vi vô-đạo đức. Người ta có thể bị xã hội tẩy chay hay bị bỏ tù vì hành vi sai không mang tính đạo đức. Nhiều tôn giáo thường biện minh cho những thực hành đáng lên án về mặt đạo đức như phân biệt chủng tộc và nô lệ.

Những ví dụ dưới đây sẽ tô đậm những sự lẫn lộn giữa đạo đức học với tôn giáo, pháp luật hay tục lệ xã hội:

Lẫn lộn Đạo đức học với Pháp luật:

- Nhiều hoạt động tính dục (như đồng tính) đã bị trừng phạt (theo pháp luật của xã hội này hay xã hội khác).
- Nhiều xã hội áp đặt những điều luật bất công dựa trên các quan niệm phân biệt chủng tộc.
- Nhiều xã hội áp đặt những luật phân biệt đối xử với phụ nữ.
- Nhiều xã hội áp đặt những điều luật biến những niềm tin không phổ biến thành tội.
- Nhiều xã hội đã biến sự tra tấn và/ hoặc nô lệ trở thành hợp pháp.

Lẫn lộn Đạo đức học với các Tục lệ Xã hội:

- Nhiều xã hội đang tạo ra những cấm kỵ chống lại việc khoe ra một phần cơ thể và trừng phạt rất nặng những người vi phạm.
- Nhiều xã hội đang hợp pháp hóa về mặt xã hội những khủng bố tôn giáo.
- Nhiều xã hội đang bêu diếu về mặt xã hội những cuộc hôn nhân liên sắc tộc.

Lẫn lộn những Niềm tin Tôn giáo với những Nguyên tắc Đạo đức:

- Những thành viên của các nhóm tôn giáo lớn áp đặt những niềm tin của họ lên những nhóm thiểu số.
- Những thành viên của các nhóm tôn giáo thường hành xử như thể những quan niệm thần học của họ (vốn thực tế là đáng tranh cãi) là hiển nhiên đúng, trong khi khinh thị những người có quan niệm khác.
- Những thành viên của các nhóm tôn giáo thường không thấy rằng "tội lỗi" là một khái niệm thần học chứ không phải là một khái niệm đạo đức ("Tội lỗi" được định nghĩa trên phương diện thần học).
- Những tôn giáo khác nhau bảo vệ những quan niệm khác nhau về cái gì được xem là mang tội (nhưng thường muốn những quan niệm của họ được áp đặt lên mọi quan niệm khác như thể nó là một vấn đề đạo đức học).

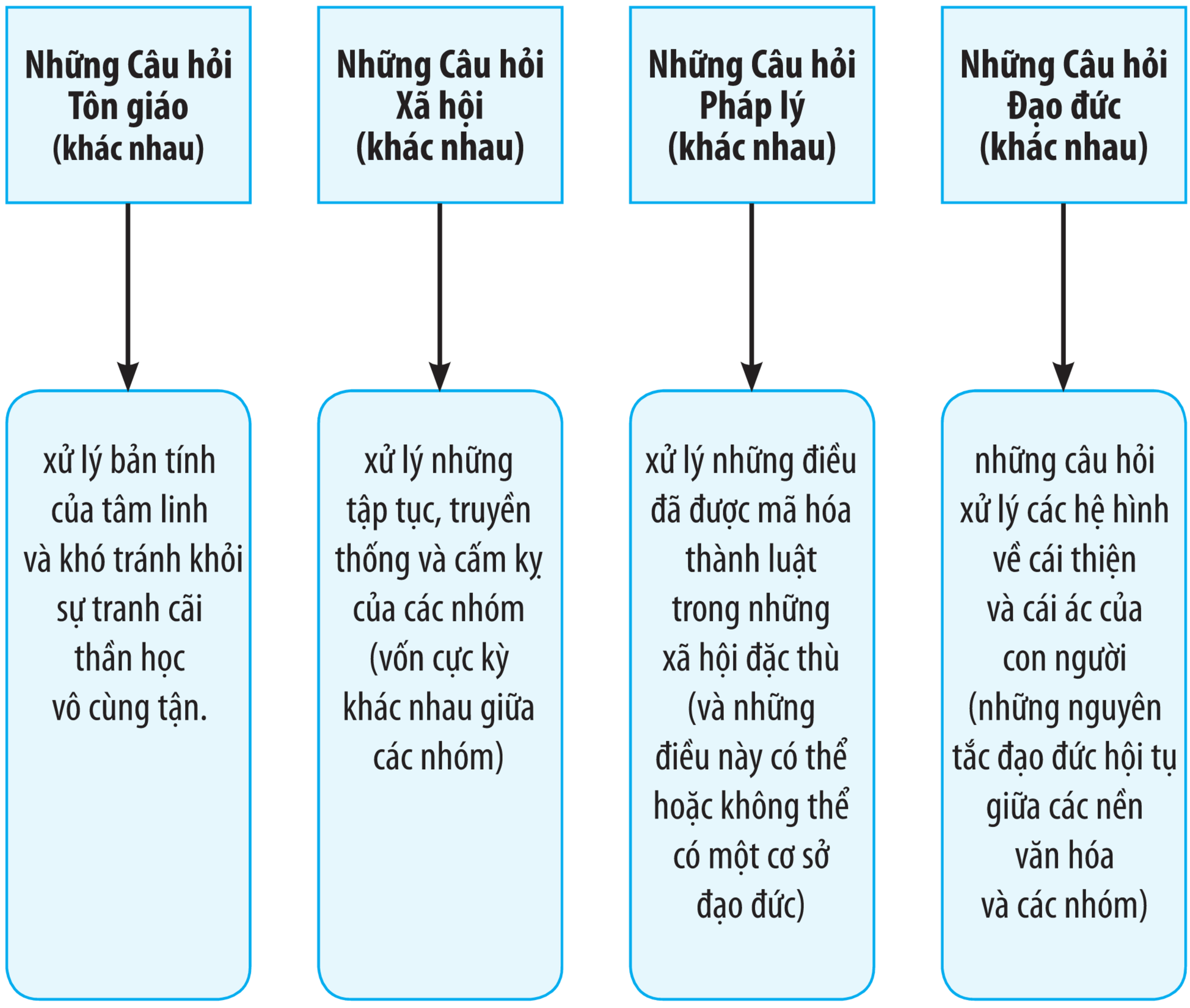

Những thực hành tôn giáo, những mong đợi của xã hội và các luật biến đổi khác nhau giữa các nhóm. Các nguyên tắc đạo đức, khi được hiểu đúng đắn, thì không biến đổi.

Đặt Câu hỏi về Định kiến và Cách Thông tin

Một hình thức chính quyền hiệu quả chỉ trong chừng mực quần chúng nhân dân được quyền có thông tin rõ ràng về những sự kiện của quốc gia và quốc tế.

Điều mà người đọc có óc phê phán nên làm là nhận ra tính phiến diện và tìm ra những quan điểm đã bị loại bỏ hay làm ngơ. Họ cũng sẽ phát hiện ra những câu chuyện đã được tô đậm (chẳng hạn, trên trang nhất) và những gì đã bị vùi vào trang sau (chẳng hạn, trên trang 24). **Dưới đây là những câu hỏi cốt lõi cần đặt ra khi phân tích và lý giải những câu chuyện mới**:

- Ai là khán giả/ độc giả được nhắm đến?
- Góc nhìn nào đã được ưu tiên?
- (Những) góc nhìn nào đã bị loại bỏ hay làm chìm đi?
- Làm thế nào tôi có thể tiếp cận góc nhìn đã bị loại bỏ (từ những người đã biện hộ một cách đầy trí tuệ cho nó)?
- Những câu chuyện nào được đưa lên trang nhất và tại sao?

Người tiêu dùng thông tin một cách có phê phán rất khó bị thao túng, vì:

- Họ nghiên cứu và đặt câu hỏi về những viễn tượng và những thế giới quan khác, học cách diễn giải các sự kiện từ viễn tượng của nhiều quan niệm khác nhau.

- Họ đặt câu hỏi về các nguồn tư tưởng và thông tin đa dạng, chứ không chỉ các nguồn của truyền thông đại chúng.
- Họ đặt câu hỏi về những quan niệm được gắn vào trong những câu chuyện tin tức thời sự.
- Họ viết lại trong đầu mình (cấu trúc lại) những câu chuyện tin tức thời sự bằng cách đặt câu hỏi về việc những câu chuyện sẽ được kể như thế nào từ những viễn tượng khác nhau.
- Họ đặt câu hỏi về sự kiến tạo thông tin theo cùng cách giống như cách họ đặt câu hỏi về những sự trình bày khác về hiện thực (như sự pha trộn nào đó giữa sự kiện và diễn giải).
- Họ đánh giá các câu chuyện mới bằng cách đặt câu hỏi về sự rõ ràng, sự đúng đắn, tính liên quan, chiều sâu, chiều rộng và ý nghĩa của chúng.
- Họ đặt câu hỏi để làm sáng tỏ:
  - Những mâu thuẫn và sự không nhất quán trong tin tức.
  - Nghị trình và những lợi ích mà một câu chuyện phục vụ.
  - Những sự kiện được trình bày và những sự kiện bị làm ngơ.
  - Những gì được trình bày như sự thật (trong khi đáng phải tranh cãi), những giả định mặc nhiên trong những câu chuyện.
  - Những điều được hàm ý (nhưng không được phát biểu công khai).

- Những hàm ý đã bị bỏ qua và những điều đang được cường điệu.
- Những góc nhìn nào được đặt một cách có hệ thống vào một ánh sáng phù hợp và không phù hợp.
- Những câu chuyện phản ánh định kiến trước sự bất thường, kịch tính và tình cảm bằng cách đưa chúng vào viễn tượng hay giảm bớt chúng.
- Khi các tục lệ và cấm kỵ xã hội đang được tiền giả định.

Phần 3
ĐẶT CÂU HỎI BÊN TRONG CÁC BỘ MÔN HỌC THUẬT

Học tốt bất kỳ chủ đề nào là việc chủ động tìm hiểu lô gic của chủ đề ấy bằng các câu hỏi. Song, hầu hết sinh viên vẫn ngồi thụ động trong lớp, hy vọng giảng viên sẽ không buộc họ đặt ra một vài câu hỏi. Khi đưa ra các câu hỏi, họ có xu hướng đặt ra những câu hỏi bề mặt kiểu như: vấn đề này có ra thi hay không? Có cần phải biết điều đó không? Có cần phải viết đến 10 trang cho bài báo cáo này không? Nhưng khi sinh viên học hành nghiêm chỉnh, việc đặt những câu hỏi quan trọng sẽ trở thành "chuyện hàng ngày". Phần này sẽ tập trung vào những câu hỏi giúp bạn đọc học tập sâu sắc hơn trong bất kỳ chủ đề, bộ môn hay lớp học nào.

Đặt Câu hỏi về Lô gic Nền tảng của các Bộ môn Học thuật

Hiểu lô gic nền tảng của một bộ môn là hiểu được 8 cấu trúc tư tưởng nằm bên dưới nó. Để hiểu được lô gic này, hãy đặt ra những câu hỏi dưới đây trong bất kỳ bài học hay chủ đề nghiên cứu nào của bạn:

- Đâu là các **mục đích,** mục tiêu của bài học hay bộ môn này?
- Những **câu hỏi** hay vấn đề nào mang tính trung tâm đối với nó?
- Những **khái niệm** nào là khái niệm nền tảng?

- Những **thông tin** nào mang tính bản chất?
- Tôi cần những **góc nhìn** hay khung qui chiếu nào để học cách lập luận bên trong đó?
- Kiểu **giả định** thế nào để xác định tính chất khoa học của bộ môn?
- Tôi cần những **suy luận** hay kết luận nào để học cách lập luận?
- Đâu là những điều tiềm ẩn (những **hàm ý**) của lập luận nằm ngay bên trong bộ môn này?

Sinh viên nên đến lớp cùng với những câu hỏi nảy sinh từ việc đọc các ghi chép ở lớp và sách giáo khoa. Sinh viên cũng có thể đọc thêm các mục từ trên bách khoa thư để tìm hiểu lô gic cơ sở của một chủ đề. Một số câu hỏi khởi động có thể là:

- Những người làm việc trong lĩnh vực này đang cố gắng thực hiện điều gì?
- Họ đang đặt ra những loại **câu hỏi** nào? Đang cố gắng xử lý những loại vấn đề nào?
- Họ đang thu thập những loại **thông tin** hay dữ kiện nào?
- Họ làm thế nào thu thập thông tin theo những cách riêng của lĩnh vực này?
- Đâu là những ý niệm, **khái niệm** hay lý thuyết cơ sở trong lĩnh vực này?
- Nghiên cứu lĩnh vực này tác động như thế nào đến **thế giới quan** của người ta?
- Những sản phẩm của lĩnh vực này được sử dụng như thế nào trong đời sống hàng ngày?

Những câu hỏi này có thể được đặt vào ngữ cảnh cho bất kỳ buổi học, chương sách giáo khoa hay bài nghiên cứu.

Chẳng hạn, vào một ngày nào đó, có thể bạn sẽ đặt ra một hay nhiều câu hỏi sau:

- Mục tiêu chính của chúng ta hôm nay là gì? Ta đang cố gắng làm việc gì?
- Ta đang đặt ra những loại **câu hỏi** nào? Đang ra sức giải quyết loại vấn đề nào?
- Ta cần loại **thông tin** hay dữ kiện nào? Ta kiếm thông tin ấy ở đâu?
- Ta cần ý niệm, **khái niệm** hay lý thuyết cơ bản nhất nào để biết cách giải quyết vấn đề mà ta đang đặt ra một cách trực tiếp nhất?
- Ta nên nhìn vấn đề này như thế nào? Nó liên quan gì đến đời sống hàng ngày?

Áp dụng những Yếu tố của Lập luận vào việc Đặt Câu hỏi bên trong một Bộ môn

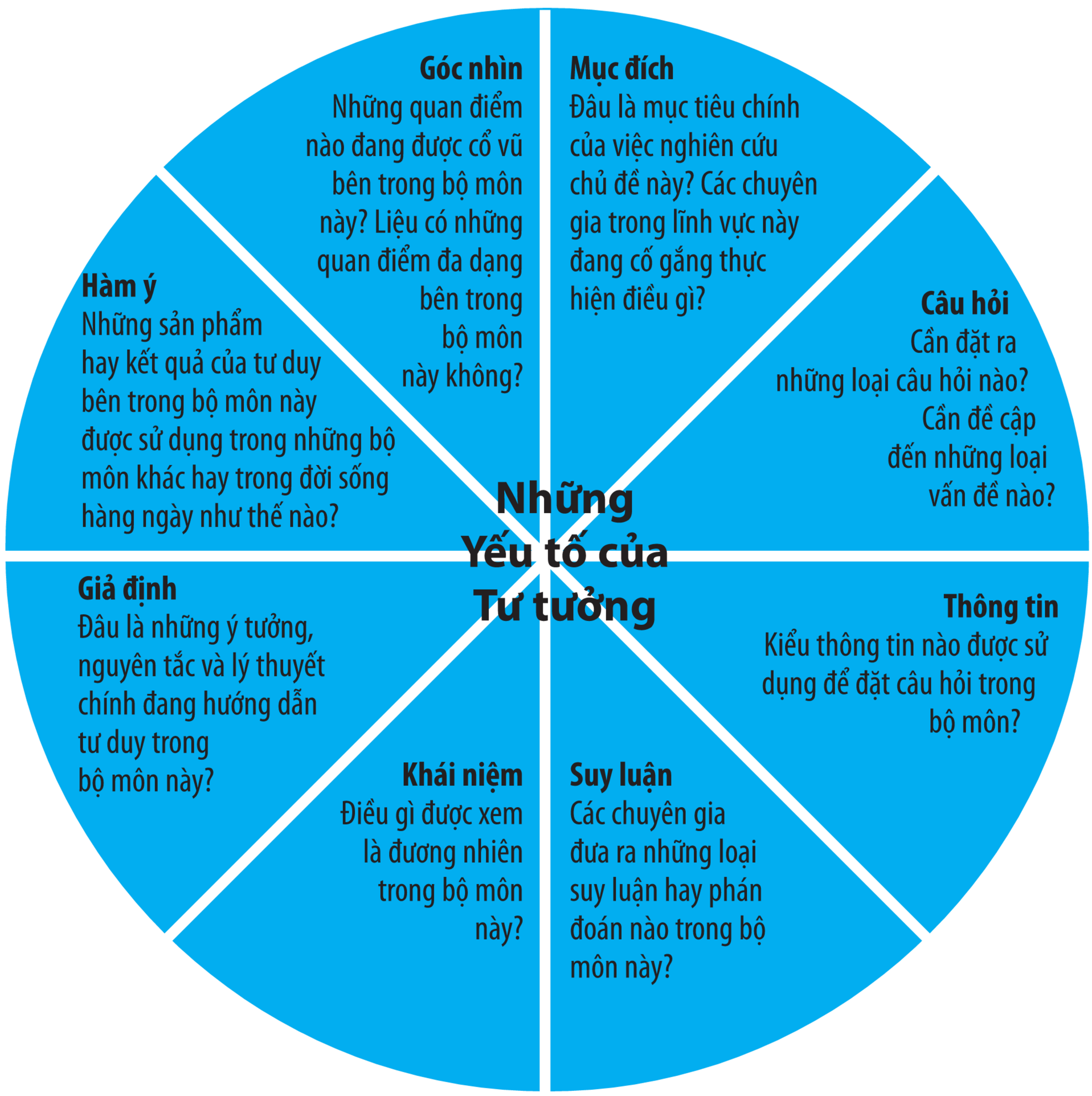

Đặt Câu hỏi về Uy tín của các Bộ môn

Khi nghiên cứu bất kỳ bộ môn nào, quan trọng là phải xác định những điểm mạnh và những điểm yếu trong đó. Để làm được điều này, bạn phải đặt câu hỏi về uy tín của kiến thức và thông tin "chuyên gia" trong lĩnh vực ấy, chứ không nên chấp nhận mù quáng những gì bạn đọc được hay được dạy trong bộ môn ấy. Dĩ nhiên, bạn phải làm điều đó bằng tư duy có kỷ luật và có trách nhiệm, luôn chú ý đến những điểm mạnh và điểm yếu của nó. Một số câu hỏi phê phán nên đặt ra về một lĩnh vực nghiên cứu là:

- Các trường phái tư tưởng cạnh tranh nhau trong bộ môn này hiện ra ở mức độ nào?
- Trong chừng mực nào các chuyên gia trong bộ môn này không nhất trí nhau về những câu trả lời mà họ đưa ra cho những câu hỏi quan trọng?
- Những lĩnh vực khác nào cùng xử lý chung chủ đề này, có lẽ là từ một quan niệm khác biệt? Trong chừng mực nào có mặt những quan niệm xung đột về chủ đề này trong ánh sáng của những lập trường khác nhau ấy?
- Trong chừng mực nào, nếu có, lĩnh vực này được gọi đúng đắn là khoa học?
- Trong chừng mực nào những câu hỏi được đặt ra trong lĩnh vực này được trả lời dứt khoát? Trong chừng mực nào những câu hỏi được đặt ra trong lĩnh vực này thuộc về vấn đề phán đoán (cần tranh cãi)?

- Trong chừng mực nào áp lực công chúng tác động đến các nhà chuyên môn trong lĩnh vực này khiến họ phải thỏa hiệp sự thực hành chuyên môn của mình trong ánh sáng của định kiến hay quyền lợi được đảm bảo của công chúng?
- Trong chừng mực nào có vẻ như những nhà chuyên môn trong lĩnh vực này sẽ hành xử dựa theo quyền lợi được đảm bảo hay lợi ích vị kỷ của họ chứ không hành xử theo một cách công bằng? Có những loại "cơ hội" nào giúp các nhà chuyên môn trong lĩnh vực này đáp ứng lợi ích riêng của họ thay vì phục vụ cho những lợi ích mà họ đang phục vụ?
- Lịch sử của bộ môn cho ta biết gì về uy tín của tri thức trong lĩnh vực này? Lĩnh vực này được bao nhiêu tuổi rồi? Ta có thường thấy những tranh cãi về các thuật ngữ, lý thuyết và định hướng nền tảng không?
- Lỗ hổng có thể có giữa lý tưởng giáo dục được hứa hẹn trong bộ môn này và những kết quả thực tế là bao nhiêu?

Một số câu hỏi phê phán cần đặt ra về một cuốn sách giáo khoa:

- Nếu có những trường phái tư tưởng cạnh tranh trong lĩnh vực này, đâu là định hướng của các tác giả sách giáo khoa? Họ có nhấn mạnh những trường phái cạnh tranh ấy và trình bày chi tiết những hàm ý của cuộc tranh cãi đó không?
- Có những sách giáo khoa khác tiếp cận lĩnh vực này từ một lập trường tương đối khác biệt không? Nếu có, làm thế nào ta hiểu được định hướng hay định kiến của sách giáo khoa này?

- Các chuyên gia khác trong lĩnh vực này có bất đồng với bất kỳ câu trả lời nào cho những câu hỏi quan trọng được nêu ra trong sách giáo khoa này không? Họ bất đồng nhau ra sao?
- Có những sách giáo khoa trong lĩnh vực khác xử lý cùng chủ đề giống nhau từ một lập trường khác không? Những quan niệm xung đột ấy về chủ đề này tồn tại trong chừng mực nào trong ánh sáng của những lập trường khác nhau này?
- Trong chừng mực nào sách giáo khoa này trình bày lĩnh vực này như một khoa học? Nếu vậy, một số chuyên gia trong lĩnh vực này có bất đồng nhau về sự trình bày ấy không? Theo nghĩa nào thì nó không phải là một khoa học?
- Trong chừng mực nào những câu hỏi được đặt ra trong sách giáo khoa này sẽ dẫn đến những câu trả lời dứt khoát? Ngược lại, trong chừng mực nào những câu hỏi được đặt ra trong sách giáo khoa này là những vấn đề thuộc về phán đoán (cần tranh cãi)? Và sách giáo khoa có giúp bạn phân biệt những loại câu hỏi rất khác nhau ấy không?

Đặt Câu hỏi để Hiểu những Nền tảng của các Bộ môn Học thuật

Nhà tư duy giỏi có khả năng đặt ra và theo đuổi những câu hỏi sâu để đạt đến bản chất của một bộ môn hay một chủ đề. Thay vì hoàn toàn phụ thuộc vào sách giáo khoa hay giảng viên, họ sẽ nghiên cứu và tìm tòi bên trong chủ đề thông qua những câu hỏi quan trọng mà họ tự tìm ra và phát triển. Ta có thể sử dụng những quyển bách khoa thư như những khởi điểm cho việc lập ra những câu hỏi bản chất bên trong các bộ môn. Trong mục này, chúng tôi sẽ đưa ra các ví dụ về những loại câu hỏi mà ta có thể theo đuổi bên trong bất kỳ chủ đề nào. Ở đây, chúng tôi chỉ nêu ra một vài lĩnh vực chủ đề hiện có mà thôi.

Đặt ra những Câu hỏi Bản chất trong Khoa học

Khoa học là việc nghiên cứu về thế giới và vũ trụ vật lý thông qua sự quan sát và thí nghiệm có hệ thống. Một trong những mục tiêu chính của nó là tìm ra những qui luật và những nguyên tắc có thể áp dụng một cách phổ quát cho thế giới vật lý và những mối quan hệ qua lại của nó. Nhiều ngành khoa học được định hình khi các nhà khoa học đặt ra những câu hỏi khoa học mới vốn nảy sinh từ kiến thức khoa học mới. Qua việc đặt ra và theo đuổi những câu hỏi khoa học, ta có thể hiểu thế giới vật lý rõ hơn và đưa ra những quyết định tốt hơn cho nó.

Một số câu hỏi khoa học nền tảng gồm:

- Khoa học là gì?
- Đâu là một số phương pháp mà các nhà khoa học sử dụng để đưa ra các khám phá và phát triển các lý thuyết? Những phương pháp ấy khác như thế nào với sự nghiên cứu trong lĩnh vực "phi-khoa học"?
- Đặc trưng của khoa học là loại nghiên cứu có hệ thống nào?
- Những hàm ý thực tế có ý nghĩa nào đã sinh ra từ nghiên cứu khoa học?
- Toán học và Lô gic học đóng vai trò gì trong tư duy khoa học?
- Nghiên cứu khoa học có thể bị lạm dụng ra sao?
- Đâu là những ngành khoa học chính và chúng tương tác với nhau ra sao?
- Tư duy khoa học đóng góp như thế nào cho đời sống cá nhân của ta? Liệu có phương diện nào mà nó là một mối đe dọa không?
- Đâu là một số giới hạn của khoa học?

Bây giờ chúng ta hãy thử tập trung vào một ngành khoa học: Thực vật học. Thực vật học là sự nghiên cứu về sự sống của cây cối và cách cây cối tương tác với phần còn lại của thế giới vật lý. Bạn có thấy tại sao những câu hỏi dưới đây là những câu hỏi bản chất trong thực vật học không?

- Thực vật học là gì?
- Sự phân loại thực vật là gì và tại sao nó lại quan trọng?
- Thực vật hoạt động như thế nào, xét như một nhóm và xét riêng từng cây?
- Sự sống của thực vật có tầm quan trọng ra sao đối với sự sống của động vật?

- Sự sống của động vật có tầm quan trọng như thế nào đối với sự sống của thực vật?
- Sự sống của thực vật tương tác như thế nào với môi trường tự nhiên của nó? Làm sao ta có thể tối đa hóa lợi ích giữa thực vật và môi trường sống của chúng?
- Đâu là một số hàm ý của việc làm tổn hại sự sống của thực vật trên hành tinh này?
- Đâu là những cách sử dụng quan trọng về sự sống của thực vật trong y học, trong sản xuất gỗ, trong sản xuất thực phẩm?
- Làm thế nào ta có thể cân bằng việc khai thác sự sống của thực vật cho những nhu cầu và ham muốn của con người với việc duy trì sự sống thiết yếu của thực vật trên trái đất?

Đặt ra những Câu hỏi Bản chất trong các Bộ môn Xã hội

Các bộ môn xã hội gồm các bài giảng học thuật nâng cao sự hiểu biết về các cá nhân, các nhóm và các định chế tạo nên xã hội con người. Chúng nghiên cứu việc con người sống chung với nhau trong các nhóm như thế nào để cho những cư xử của họ với nhau sẽ tác động đến phúc lợi chung của họ. Các bộ môn xã hội tập trung vào việc đạt được và áp dụng tri thức về những mối quan hệ con người và những tương tác giữa các cá nhân và gia đình, cộng đồng tôn giáo hay sắc tộc, thành phố, chính quyền và các nhóm xã hội khác của họ. Một số ngành nghiên cứu xã hội được gọi là các khoa học xã hội, dù sự thí nghiệm có hệ thống lên con người là rất khó. Một số ngành nghiên cứu xã hội là lịch sử, nhân học, địa lý học, kinh tế học, tâm lý học, xã hội học và chính trị học.

Chúng ta hãy tập trung ngắn gọn vào một bộ môn xã hội: Xã hội học. Xã hội học là sự nghiên cứu về hành vi của nhóm, tập trung vào cả việc các nhóm hoạt động chức năng như thế nào xét như một hệ thống nội tại và các nhóm tác động như thế nào đến hành vi của các cá nhân trong nhóm. Trong mỗi nhóm xã hội, một số hành vi được đòi hỏi, một số hành vi là cấm kỵ, và một số hành vi thì được phép làm. Xã hội học nghiên cứu các cấm kỵ, các quy ước xã hội và các quy chuẩn của các nhóm văn hóa.

Một số câu hỏi xã hội học cốt lõi:

- Xã hội là gì? Văn hóa là gì? Trong chừng mực nào con người kiểm soát được hành vi của mình?
- Những niềm tin văn hóa, phong tục, tập quán và cấm kỵ đã đi đến chỗ thống trị cuộc sống con người như thế nào?
- Những niềm tin văn hóa, phong tục, tập quán và cấm kỵ hoạt động ra sao bên trong bất kỳ nhóm đặc thù nào?
- Trong chừng mực nào con người bị tác động bởi những quan niệm văn hóa? Trong chừng mực nào con người có khuynh hướng nghĩ cho chính mình khi đối mặt với những quan niệm đã được xác lập?
- Những đặc trưng của những người tuân phục khác như thế nào với những người bất đồng?
- Đâu là một số hàm ý, và khả thể, của hành vi bất - tuân phục?
- Đối với một nhóm mà ta là thành viên, hành vi nào được yêu cầu, hành vi nào bị cấm và dãy quyết định tự do nào được cho phép?
- Trong chừng mực nào các tập quán xã hội vi phạm quyền con người?

- Trong chừng mực nào các quy phạm xã hội cổ vũ cho hành vi vô-đạo đức của ta?
- Trong chừng mực nào các văn hóa có xu hướng lẫn lộn các tập quán xã hội với đạo đức? Những hiện tượng nào bên trong các nền văn hóa cổ vũ cho sự lẫn lộn này?

Đặt ra những Câu hỏi Bản chất trong Nghệ thuật

Hội họa, Điêu khắc, Kiến trúc, Múa, Nhạc, Kịch và Văn học tất thảy đều là những nỗ lực sáng tạo ra cái gì đó vượt ra khỏi kỹ năng đơn giản hay tri thức khả chứng. Chúng đại diện cho những phương cách tìm cách trình bày cái gì là "đẹp", "sâu sắc", "có tính nhận thức" và/ hoặc "thâm thúy" trong tự nhiên hay trong đời sống con người. Chúng nỗ lực vượt lên hay biến đổi "cái thông thường", "cái hiển nhiên" hay "cái phàm".

Một số câu hỏi bản chất bên trong các nghệ thuật là:

- Làm thế nào ta có thể biện biệt cái gì là "đẹp" hay "thâm thúy" với cái gì không, trong hội họa, điêu khắc, kiến trúc, múa, nhạc, kịch và văn học?
- Làm thế nào ta có thể học được cách đánh giá cái đẹp, chiều sâu và nhận thức thâm thúy trong các nghệ thuật?
- Tư duy (và hoạt động) như một họa sĩ, nhà điêu khắc, nhà kiến trúc, diễn viên múa, nhà soạn nhạc hay nhà văn là như thế nào?
- Nhận thức về cái đẹp và sự sâu sắc trong các nghệ thuật đóng góp như thế nào cho đời sống cá nhân của con người?
- Nhận thức về cái đẹp và sự sâu sắc trong các nghệ thuật đóng góp như thế nào cho đời sống của xã hội?

- Làm thế nào ta có thể "nâng cao" sở thích của mình và phát triển sự nhận thức về các "chủ đề" và kinh nghiệm vốn không có sẵn với những người không biết đánh giá mỹ thuật?
- Tại sao người ta ưa chuộng cái bề mặt, cái vụn vặt, cái dung tục và cái bắt chước hơn những gì độc đáo và đẹp?
- Tại sao hầu hết người ta không tư duy "một cách thẩm mỹ" hay "một cách nghệ thuật?"
- Tại sao hầu hết người ta chuộng những sản phẩm của truyền thông đại chúng hơn những sản phẩm của cộng đồng "nghệ thuật"?
- Điều gì giải thích cho sự thật rằng hầu hết người ta không thể đưa ra một sự giải thích trí tuệ cho những phán đoán của họ về những điều họ xem là "đẹp" trong hội họa, điêu khắc, kiến trúc, múa, nhạc, kịch và văn học?
- Tại sao hầu hết người ta không thể phân biệt một câu hỏi nghệ thuật với bất kỳ loại câu hỏi nào khác?

Chúng ta hãy tập trung ngắn gọn vào một bộ môn nghệ thuật: Văn học. Văn học xử lý nghệ thuật hình dung, lý giải và trình bày bằng ngôn ngữ việc con người sống như thế nào và họ có thể sống đời mình ra sao. Nó tập trung vào những trước tác chứa đựng những ý niệm về lợi ích vĩnh viễn hay phổ quát và thường được trình bày thông qua thơ ca, tiểu thuyết, lịch sử, hồi ký và các bài luận. Văn học nói chung được phân thành hư cấu và phi-hư cấu. Nghiên cứu về văn học sẽ thúc đẩy phát triển sự hiểu biết và phê phán có kỹ năng cao đối với các sản phẩm thành văn, và áp dụng những ý niệm quan trọng vào đời sống riêng của con người.

Một số câu hỏi bản chất trong văn học:

- Đâu là những ý tưởng có ý nghĩa nhất nằm mặc nhiên trong văn bản này?
- Trong chừng mực nào tác giả đang soi sáng tính cách và cuộc sống của chúng ta?
- Những gì tôi đang đọc áp dụng ra sao cho cuộc sống của tôi?
- Tôi sẽ sống khác đi như thế nào nếu tôi đi theo những ý tưởng của tác giả một cách nghiêm chỉnh?
- Điều nào trong trước tác này có lợi ích phổ quát?
- Tại sao lại có quá ít người quan tâm đến văn học nghiêm túc?

Phần 4
ĐẶT CÂU HỎI ĐỂ TƯ NHÂN THỨC VÀ TỰ PHÁT TRIỂN

Chúng ta có thể đặt ra những câu hỏi về thế giới bên ngoài như những câu hỏi trong các phần trước. Ta cũng có thể đặt ra những câu hỏi nội tâm. Những câu hỏi về thế giới bên ngoài là những câu hỏi ta đặt ra về bất kỳ điều gì trừ cuộc sống nội tâm của ta. Những câu hỏi quan trọng về thế giới bên ngoài giúp ta hiểu rõ hơn về thế giới.

Những câu hỏi nội tâm là những câu hỏi ta đặt ra cho bản thân để hiểu mình hơn. Những câu hỏi ta đặt ra cho mình có tầm quan trọng sống còn cho sự phát triển của ta. Nếu ta chưa từng đặt câu hỏi cho mình, ta không biết đúng được khả năng có thể sai của mình. Nhưng tính có thể sai là một đặc trưng định nghĩa cho con người. Trong phần này, chúng tôi sẽ tập trung vào những loại câu hỏi ta có thể đặt ra cho mình để phát triển như những nhà tư duy, như những con người đã học được cách kiểm soát tâm trí của mình.

Đặt Câu hỏi về Bản thân xét như Người học

Đặt câu hỏi về bản thân xét như người học là thiết yếu cho việc học có chiều sâu. Hãy nhập tâm những câu hỏi sau đây và thường xuyên tự hỏi mình:

Ý niệm 1: Tôi có hiểu những yêu cầu của từng lớp học mà tôi đang tham gia không, chúng được dạy như thế nào và người ta mong đợi gì ở tôi? Tôi đã tìm kiếm và nhận được lời khuyên giúp chuẩn bị kỹ lưỡng nhất cho giờ lên lớp chưa?

Ý niệm 2: Tôi có biết những điểm mạnh và điểm yếu của mình xét như một sinh viên và nhà tư duy không? Tôi có nỗ lực tìm ra chúng không? Tôi có thói quen đánh giá những phương diện tư duy của mình - mục đích, câu hỏi tôi đang ra sức trả lời, thông tin tôi đang sử dụng để trả lời câu hỏi, v.v. không? Tôi có thể phân biệt những gì tôi biết chắc với những gì tôi chỉ tin đơn thuần (nhưng có thể không đúng) không?

Ý niệm 3: Tôi có nhận ra LOẠI tư duy quan trọng nhất trong một lớp học nào đó của mình không? Hãy nghĩ về các bộ môn như những hình thức tư duy (Lịch sử = tư duy lịch sử; Xã hội học = tư duy xã hội học; Sinh học = tư duy sinh học).

Ý niệm 4: Tôi có đặt ra những câu hỏi trong và ngoài lớp học không? Tôi có tham gia vào các bài giảng và các bàn luận bằng cách đặt câu hỏi không?

Ý niệm 5: Tôi có tìm kiếm những sự nối kết qua lại không? Tôi có hiểu được nội dung trong mỗi lớp học như một HỆ THỐNG những hiểu biết có nối kết qua lại không? Hay tôi chỉ ghi nhớ những sự kiện ngẫu nhiên như vẹt? Tôi có học cách hiểu, cách tìm tòi mọi chuyện không?

Ý niệm 6: Tôi có thực hành tư duy của bộ môn? Tôi có thể giải thích tư duy này bằng những ví dụ và minh họa (cho người không đến lớp) không?

Ý niệm 7: Tôi có đọc các sách giáo khoa của mình để tìm ra TƯ DUY của tác giả không? Tôi có biến tư duy của tác giả thành tư duy của mình (bằng cách dùng ngôn từ của mình để phát biểu những điểm cơ bản) không? Tôi có sắm vai tác giả (cho ai đó) khi giải thích những điểm chính của nhiều mục trong sách không?

Ý niệm 8: Tôi có nối nội dung bất kỳ khi nào có thể với những vấn đề và những tình huống thực tế trong cuộc sống của mình không?

Ý niệm 9: Tôi có thể giải thích ý chính sau khi tan lớp bằng ngôn từ của mình không? Tôi có tìm cách tìm ra những khái niệm cốt lõi của bài học từ mấy ngày đầu đến lớp không? Chẳng hạn, trong lớp sinh học, hãy cố gắng giải thích điều các nhà sinh học (chủ yếu) đang cố gắng tìm ra. Đừng dùng những thuật ngữ kỹ thuật khi giải thích. Sau đó hãy gắn sự giải thích đó vào mỗi mục bạn đang học trong bài học. Mỗi mục gắn kết mật thiết với nhau như thế nào?

Ý niệm 10: Tôi có tự kiểm tra mình trước khi đến lớp bằng cách tóm tắt, bằng miệng hoặc viết ra giấy, những ý chính của bài học trên lớp lần trước không? Nếu tôi không thể tóm tắt các ý chính, hẳn là tôi chưa học được chúng.

Ý niệm 11: Tôi có kiểm tra tư duy của mình bằng các chuẩn trí tuệ không? Tôi có phát biểu rõ ràng? Đúng đắn? Chính xác? Có liên quan? Hợp lô gic? Tôi có đi tìm điều có ý nghĩa nhất không? Tôi có nhận ra những tính phức hợp?

Ý niệm 12: Tôi có sử dụng việc viết như một cách học bằng cách viết tóm tắt bằng ngôn từ của mình những ý chính trong sách giáo khoa hay đọc tài liệu khác không? Tôi

có thể tạo ra những câu hỏi kiểm tra và viết ra những câu trả lời cho chúng được không?

Ý niệm 13: Trong suốt buổi nghe giảng, tôi có tích cực lắng nghe các ý chính không? Nếu tùy tiện ngừng bài giảng lại tại lúc nào đó, liệu tôi có thể tóm tắt đúng lại những gì giảng viên vừa nói bằng ngôn từ của mình không?

Ý niệm 14: Tôi có thường xuyên đánh giá việc đọc của mình? Tôi có chủ động đọc sách giáo khoa? Tôi có đặt ra những câu hỏi khi đọc chưa? Tôi có nhận ra những điểm chính mình hiểu và chưa hiểu không?

Đặt Câu hỏi về Bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm

Một trong những rào cản chính cho sự phát triển tư duy sáng suốt là việc con người có khuynh hướng tư duy lấy cái Tôi làm trung tâm. Theo bản tính tự nhiên, con người nhìn thế giới bằng những từ ngữ tư lợi. Nói khác đi, tự nhiên là ta không xem xét đến những quyền hạn và những nhu cầu của người khác, cũng không đánh giá góc nhìn của người khác hay những giới hạn trong những góc nhìn của mình. Là con người, chúng ta trở nên có ý thức minh nhiên về tư duy lấy cái Tôi làm trung tâm của mình chỉ khi được chuyên môn đào tạo để làm như vậy. Ta tự nhiên không xem những giả định lấy cái Tôi làm trung tâm của mình, phương cách lấy cái tôi làm trung tâm trong việc thu thập thông tin, diễn giải thông tin, nguồn khái niệm và ý niệm lấy cái Tôi làm trung tâm, những hàm ý của tư duy lấy cái Tôi làm trung tâm của ta. Tự nhiên, ta không nhìn ra viễn tượng tư lợi của mình.

Một trong những rào cản rất lớn cho việc tìm ra tư tưởng lấy cái Tôi làm trung tâm là bản tính tự huyễn hoặc của tâm trí con người. Thông qua sự tự huyễn hoặc ấy, con người sống với cảm quan phi thực tế nhưng lại rất tự tin rằng tự nền tảng ta đã tìm ra những phương cách sự vật đang thực sự tồn tại và rằng ta đã làm được điều đó một cách khách quan. Tự nhiên ta tin vào những tri giác trực quan - dù không chính xác - của mình. Nói khác đi, dù tư duy con

người thường có khiếm khuyết, nhưng nó vẫn thấy mình đúng, chính xác trong việc sở hữu "chân lý". Để kiểm soát được những khuynh hướng lấy cái Tôi làm trung tâm của mình, ta cần tích cực tập trung vào những khuynh hướng ấy bằng những câu hỏi. Nói khác đi, ta cần thường xuyên đặt câu hỏi về những động cơ của mình và nghiên cứu "tính vị kỷ" và tính hẹp hòi của chính mình.

Có hai động cơ cơ bản cho tư duy lấy cái Tôi làm trung tâm:

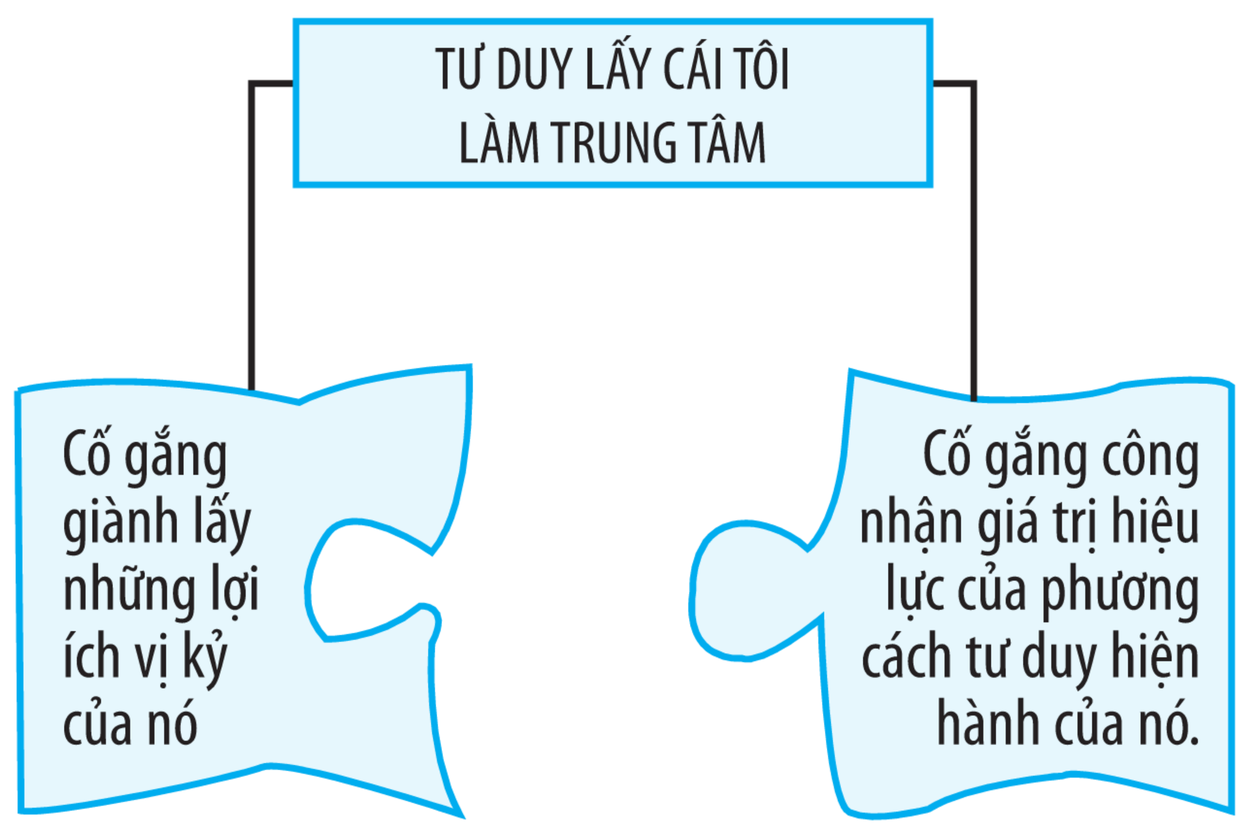

Bây giờ, hãy đặt tương phản bằng hai động cơ cơ bản của tư duy thuần lý:

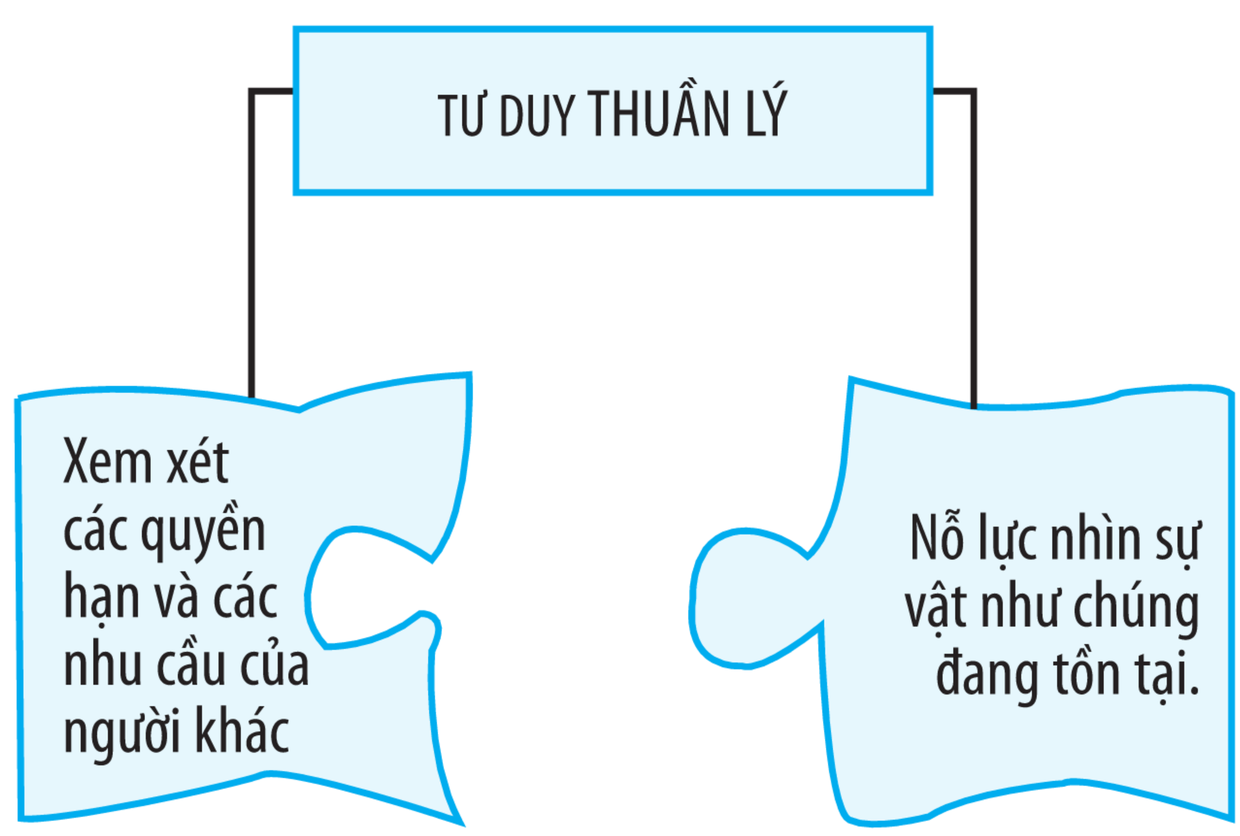

Đặt ra những Câu hỏi tập trung vào Bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm

Qua việc tập trung vào hai động cơ của tư duy lấy cái Tôi làm trung tâm, ta có thể đặt ra những câu hỏi tập trung vào bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm của mình, những câu hỏi được dành riêng để khai mở tính vị kỷ và tính tự-tạo giá trị hiệu lực. Dưới đây là một số ví dụ:

- Tôi có thường xem xét những quan niệm của những người bất đồng với mình không? Tôi có khuynh hướng giả định rằng những người bất đồng với tôi là sai không?
- Tôi có khuynh hướng đặt những nhu cầu và ham muốn của mình lên trên nhu cầu và ham muốn của người khác không?
- Khi tôi cần giành lấy lợi ích cá nhân nào đó, sự công bằng của tôi đối với người khác có giảm đi không?
- Tôi sẽ giành lấy điều gì đó cho bản thân mình trong tình huống này nếu tôi làm ngơ hay xuyên tạc thông tin hay quan niệm nào đó không?
- Tôi có thường sẵn lòng xét thấy rằng mình có thể sai không?
- Tôi có khuynh hướng làm ngơ thông tin vốn buộc tôi phải suy nghĩ lại lập trường của mình?
- Tôi có khuynh hướng cho rằng mình biết nhiều hơn những gì mình biết không?

- Tôi có khẳng định thông tin là đúng khi tôi biết chắc là nó sai không?

Tôi có thể đặt câu hỏi về những động cơ của người khác, thông qua những câu hỏi như:

- Người này có xem xét các quyền hạn và các nhu cầu của tôi hay của người khác không?
- Họ có sử dụng tôi để phục vụ cho lợi ích vị kỷ của mình không?
- Họ có bóp méo những gì tôi đang nói? Nếu có thì tại sao? Họ có cần giành lấy điều gì đó qua việc làm vậy không?
- Họ có đang cố gắng thao túng tôi không?
- Họ có thật lòng cố gắng hiểu những gì tôi đang nói? Họ có thể phát biểu đúng đắn những gì tôi đang gắng nói không?
- Họ có sẵn lòng thừa nhận mình có thể sai không?
- Họ có cởi mở trong lý luận không? Hay họ bảo thủ?
- Họ có từ chối xem xét những thông tin liên quan để duy trì quan niệm của mình không?
- Họ có cho rằng họ biết nhiều hơn những gì họ biết không?
- Họ có khẳng định điều gì đó là đúng trong khi nó có thể không đúng không?

Bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm và Quyền lực

Một trong những động cơ tự nhiên của tâm trí con người là sự ham muốn quyền lực. Tất thảy chúng ta đều cần quyền lực nào đó. Nếu không có quyền lực, ta không thể thỏa mãn

những nhu cầu của mình. Không có quyền lực, ta phải phó mặc mình cho người khác. Vì thế, việc sở đắc quyền lực là thiết yếu cho cuộc sống con người. Nhưng ta có thể theo đuổi quyền lực bằng những phương tiện thuần lý hoặc phi lý tính, và ta có thể sử dụng quyền lực để phục vụ cho những mục đích thuần lý hoặc phi lý tính. Quyền lực được sử dụng một cách phi lý tính thường được biện minh trên phương diện lấy cái Tôi làm trung tâm.

Đặt Câu hỏi về Bản tính lấy Xã hội làm trung tâm

Sống cuộc sống con người bao hàm việc làm thành viên của nhiều nhóm xã hội. Điều này thường gồm các nhóm như dân tộc, văn hóa, nghề nghiệp, tôn giáo, gia đình và nhóm bạn đồng trang lứa. Ta thấy mình tham gia vào các nhóm trước khi ta ý thức về chính mình như một cá thể đang tồn tại. Hơn nữa, mỗi nhóm mà ta thuộc về đều có định nghĩa xã hội nào đó về chính mình và một số "qui tắc (thường không được nói ra) hướng dẫn hành vi của mọi thành viên. Mỗi nhóm mà ta thuộc về áp đặt mức độ tuân phục nào đó lên chúng ta như một điều kiện gia nhập. Điều này gồm một nhóm các niềm tin, hành vi và cấm kỵ.

Đối với hầu hết con người, sự tuân phục nhóm là nhập tâm những qui phạm, những niềm tin của nhóm, nhận lấy những căn cước của nhóm và hành xử như "được mong đợi".

Sự tuân phục này của tư tưởng, tình cảm và hành động không bị giới hạn vào những đám đông hay người thường dân hay người nghèo. Nó là đặc trưng của con người nói chung, độc lập với vai trò của họ trong xã hội, độc lập với địa vị và thanh danh, độc lập với những năm tháng làm học trò. Sự tuân phục của tư tưởng và hành vi là qui tắc trong cuộc sống con người; độc lập và bất-tuân phục là ngoại lệ hiếm hoi.

Những câu hỏi ta có thể đặt ra để tập trung vào những khuynh hướng lấy xã hội làm trung tâm của mình:

- Tôi thuộc về những nhóm nào và chúng ảnh hưởng như thế nào đến hành vi của tôi khi tôi ở cùng nhóm? Những nhóm ấy ảnh hưởng như thế nào đến hành vi của tôi khi tôi ở xa nhóm?
- Tôi thuộc về nhóm nào thì có lợi ích nhất?
- Nhóm này đòi hỏi thành viên của nó làm gì? (những mệnh lệnh của nó)
- Nhóm này cấm những hành vi nào? (những cấm kỵ của nó)
- Những hành vi nào được phép trong nhóm? (dãy lựa chọn tự do của nó)
- Xã hội của tôi ảnh hưởng như thế nào đến hành vi của tôi?
- Tôi có từng tư duy bên trong viễn tượng của nền văn hóa khác không?
- Điều gì sẽ xảy ra cho tôi nếu tôi vi phạm cấm kỵ nào đó trong văn hóa của mình?

Đặt Câu hỏi để Phát triển những Tâm thức Trí tuệ

Để trau dồi bản thân trở thành người có tinh thần công bằng và có trách nhiệm về mặt trí tuệ, ta phải ra sức phát triển những phẩm chất hay tâm thế trí tuệ của mình. Những phẩm chất ấy là thiết yếu cho sự xuất sắc của tư tưởng. Chúng sẽ quyết định việc ta tư duy với nhận thức sâu sắc và sự chính trực như thế nào.

Mục này sẽ trình bày ngắn gọn về những phẩm chất trí tuệ, cùng với những câu hỏi có liên quan vốn thúc đẩy phát triển chúng. *Chỉ trong chừng mực bạn thường xuyên đặt ra những câu hỏi cho chính mình, bạn mới đang ở trong diễn trình phát triển những phẩm chất ấy.*

Khiêm tốn Trí tuệ là việc nhận thức về sự ngạo mạn; biết được những gì mình biết và những gì mình không biết. Nghĩa là, có ý thức về những thiên lệch, định kiến, những khuynh hướng tự huyễn hoặc bản thân và những giới hạn trong quan điểm của mình. Những câu hỏi thúc đẩy sự khiêm tốn trí tuệ gồm:

- Tôi thực sự biết gì (về bản thân, về hoàn cảnh, về người khác, về đất nước của mình và về những gì đang diễn ra trên thế giới)?
- Trong chừng mực nào thì những định kiến hay những thiên lệch của tôi ảnh hưởng đến tư duy của tôi?

- Những niềm tin mà tôi chấp nhận một cách không phê phán khiến tôi không nhìn sự vật như chúng đang tồn tại như thế nào?

Can đảm Trí tuệ là tâm thế tra vấn những niềm tin mà bạn tin tưởng mạnh mẽ. Nó gồm việc tra vấn những niềm tin của văn hóa của bạn và của những nhóm mà bạn thuộc về, và sẵn lòng trình bày các quan niệm của mình thậm chí khi chúng khác thường. Những câu hỏi thúc đẩy sự can đảm trí tuệ gồm:

- Tôi đã phân tích những niềm tin của mình đến mức độ nào?
- Tôi đã tra vấn những niềm tin của mình mà nhiều trong số đó tôi đã học được từ thuở thơ ấu đến mức độ nào?

Cảm thông Trí tuệ là việc ý thức về sự cần thiết phải chủ động xem xét những quan niệm khác với mình, nhất là những quan niệm ta rất bất đồng. Đó là việc ta tái tạo đúng đắn những quan điểm và lập luận của những đối thủ của mình và lập luận từ các tiền đề, các giả định và các ý tưởng khác với mình. Những câu hỏi thúc đẩy sự cảm thông trí tuệ gồm:

- Tôi trình bày đúng đắn đến mức độ nào về những quan niệm bất đồng với tôi?
- Tôi có thể tóm lược những quan niệm của các đối thủ của mình khiến họ thỏa mãn không? Tôi có nhìn ra những nhận thức sâu sắc trong những quan niệm của người khác và những định kiến trong quan niệm của mình không?

Chính trực Trí tuệ gồm việc giữ mình đi theo cùng những chuẩn trí tuệ giống nhau mà bạn mong muốn người khác

tôn trọng (không có các chuẩn kép nào cả). Những câu hỏi thúc đẩy sự chính trực trí tuệ gồm:

- Tôi có cư xử phù hợp với những gì tôi nói mình tin không hay tôi có khuynh hướng nói một đàng và làm một nẻo?
- Tôi mong đợi điều gì đó cho mình giống như tôi mong đợi điều đó cho người khác đến mức độ nào?
- Trong chừng mực nào thì có những mâu thuẫn và những sự không nhất quán trong cuộc sống của tôi?
- Tôi đã nỗ lực đến mức độ nào để nhìn ra và loại bỏ sự tự huyễn hoặc bản thân trong cuộc sống của mình?

Bền bỉ Trí tuệ là tâm thế vượt qua những tính phức hợp trí tuệ cho dù việc ấy có thể sẽ khiến ta suy sụp, bỏ cuộc. Những câu hỏi thúc đẩy sự bền bỉ trí tuệ gồm:

- Tôi có sẵn lòng vượt qua những tính phức hợp trong một vấn đề đang làm không hay tôi có khuynh hướng bỏ cuộc khi cảm thấy khó khăn?
- Tôi có thể nghĩ đến một vấn đề trí tuệ khó có liên quan đến những gì tôi đang chứng minh một cách kiên nhẫn và quyết tâm hòng vượt qua những khó khăn đó không?
- Tôi có các chiến lược để xử lý những vấn đề phức hợp không?
- Tôi có mong đợi việc học sẽ trở nên dễ dàng không hay tôi thừa nhận tầm quan trọng trong việc tham gia thử thách với hoạt động trí tuệ?

Tin vào Lý tính/ Lý trí được dựa trên niềm tin rằng những lợi ích cao hơn của riêng mình và của nhân loại phần lớn

được thỏa mãn tốt nhất bằng cách ban cho lý tính được quyền tự do tối cao. Nghĩa là sử dụng những chuẩn mực của tính lý tính như những tiêu chí nền tảng nhờ đó ta phán đoán hoặc chấp nhận hoặc phản bác niềm tin hay lập trường nào đó. Những câu hỏi thúc đẩy sự tin tưởng vào lý tính gồm:

- Tôi có sẵn lòng thay đổi lập trường của mình khi bằng chứng dẫn đến một lập trường hợp lý hơn không?
- Tôi có bám sát những nguyên tắc lập luận vững chắc khi thuyết phục người khác về lập trường của mình không hay tôi bóp méo các vấn đề để ủng hộ cho lập trường của mình?
- Tôi có xem việc "chiến thắng" một lập luận là quan trọng không hay nhìn vấn đề tranh cãi từ viễn tượng hợp lý nhất?
- Tôi có khuyến khích người khác tự mình đi đến kết luận không hay tôi cố áp đặt những quan niệm của mình lên họ?

Tự trị Trí tuệ là tư duy cho chính mình trong khi vẫn bám sát những chuẩn mực của tính lý tính. Nghĩa là, tư duy các vấn đề bằng cách sử dụng chính tư duy của mình chứ không chấp nhận một cách không phê phán những quan điểm của người khác. Những câu hỏi thúc đẩy sự tự trị trí tuệ gồm:

- Trong chừng mực nào thì tôi là một người tuân phục?
- Trong chừng mực nào tôi chấp nhận một cách không phê phán những gì tôi được cho biết từ các phương tiện truyền thông, bạn bè đồng trang lứa của mình?

- Tôi có tự mình tư duy các vấn đề không hay chỉ đơn thuần chấp nhận những quan niệm của người khác?
- Sau khi tư duy giải quyết các vấn đề từ một viễn tượng thuần lý, tôi có sẵn lòng tự mình độc lập bất chấp những phê phán phi lý của người khác không?

Tư duy kiểu Socrates là một lối tiếp cận phối hợp, có kỷ luật đến tư duy

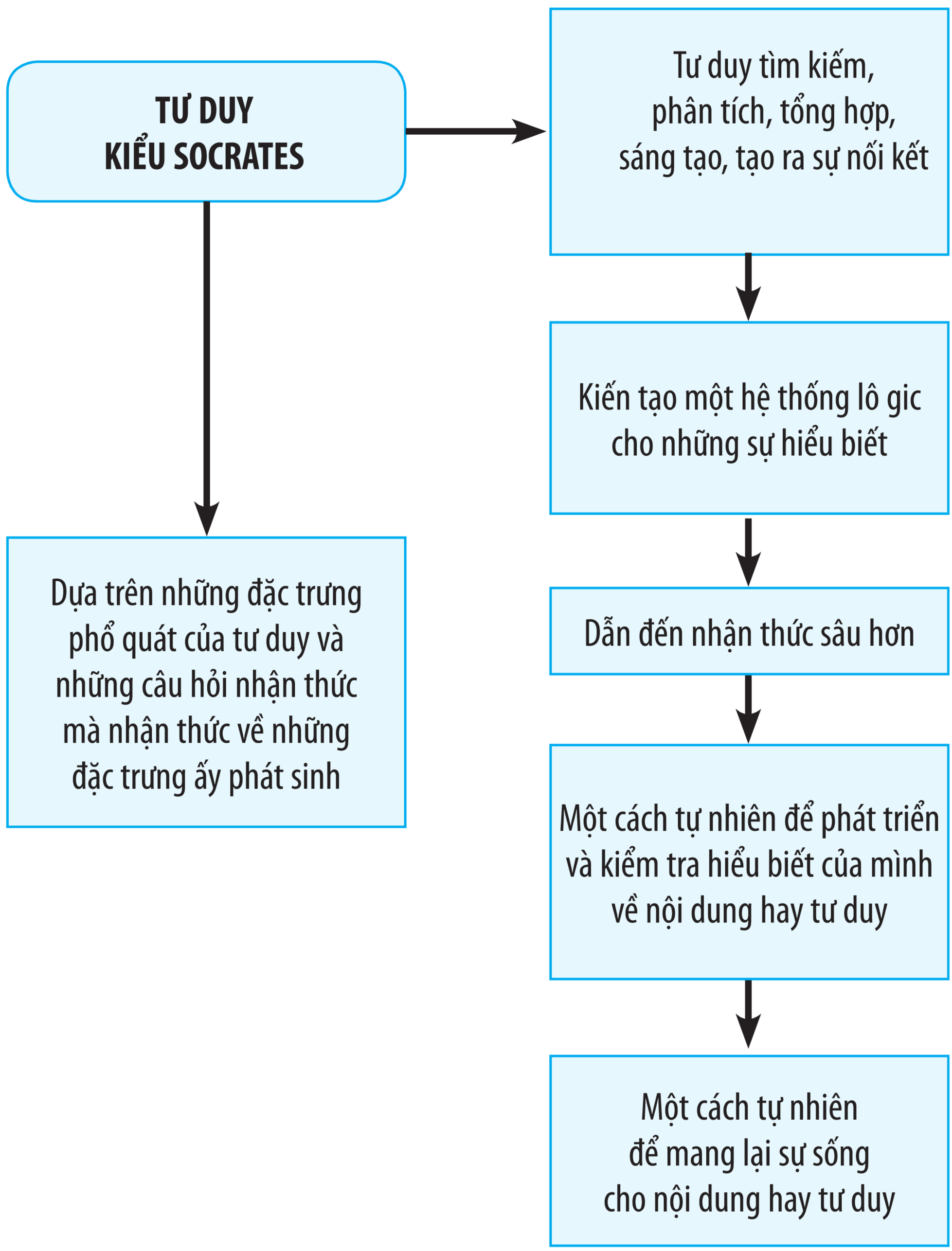

Kết luận
Đặt Câu hỏi một cách có Hệ thống và theo kiểu Socrates

Khi kiểm soát tư duy của mình, chúng ta kiểm soát bằng những câu hỏi. Ta thoát ra khỏi những câu hỏi vô kỷ luật, phân mảnh và ngẫu nhiên. Ta chuyển từ việc chỉ đặt ra câu hỏi cho có vậy thôi đến việc đặt câu hỏi một cách có hệ thống, bao quát và có tầm nhìn rộng. Phương cách đặt câu hỏi này đôi khi được gọi là cách đặt câu hỏi "kiểu Socrates". Người đặt câu hỏi kiểu Socrates sẽ đào sâu việc khảo sát tư duy. Vậy nên, điều mà chữ "kiểu Socrates" thêm vào đằng sau việc đặt câu hỏi bình thường ấy là tính hệ thống, chiều sâu và một quan tâm sâu sắc trong việc đánh giá chân lý hay tính hợp lý của các sự vật, sự việc.

Một trong những mục tiêu chính trong việc phát triển tư duy là xác lập một thành tố có kỷ luật, "mang tính quản trị" trong tư duy của người đó, một tiếng nói bên trong đầy sức mạnh của lý tính, để kiểm soát, đánh giá và sửa chữa - theo một hướng thuần lý hơn - tư duy, tình cảm và hành động của họ. Đặt câu hỏi kiểu Socrates sẽ mang lại tiếng nói bên trong ấy. Dưới đây là một số đặc điểm nền tảng của cách đặt câu hỏi kiểu Socrates, và theo sau là những ví dụ về những câu hỏi mà bạn có thể đặt ra khi bắt đầu khảo sát tư duy của người khác.

- Tìm cách hiểu - khi có thể - những nền tảng tối hậu cho những gì đã được nói hay được tin tưởng và đi theo những hàm ý của những nền tảng ấy bằng những câu hỏi xa hơn. (Bạn có thể hỏi, chẳng hạn, "Bạn đang đặt những niềm tin của mình trên cơ sở nào? Bạn có thể giải thích lập luận của bạn cho tôi một cách chi tiết hơn để tôi có thể hiểu lập trường của bạn hơn không?")
- Nhận ra rằng bất kỳ tư tưởng nào cũng chỉ có thể tồn tại trọn vẹn trong một mạng lưới những tư tưởng nối kết với nhau. Vì thế, hãy xem xét mọi sự khẳng định như một điểm nối kết đến những tư tưởng xa hơn. Hãy đi theo những sự nối kết ấy. (Chẳng hạn bạn có thể hỏi, "nếu những gì bạn nói là đúng, thì hẳn x hay y sẽ không phải là thế này?")
- Xem xét mọi tư tưởng như cần sự phát triển. (Chẳng hạn bạn có thể hỏi, "bạn có thể làm chi tiết thêm những gì bạn đang nói để tôi hiểu bạn rõ hơn không?")
- Nhận ra rằng mọi câu hỏi đều tiền giả định những câu hỏi đi trước và mọi tư duy đều tiền giả định tư duy đi trước. Khi đặt ra các câu hỏi, hãy hiểu thông trước những câu hỏi chúng tiền giả định. (Chẳng hạn, bạn có thể hỏi, "để trả lời câu hỏi phức hợp này, ta cần trả lời những câu hỏi nào?")

Ta có nhiều cách để đặt câu hỏi một cách có hệ thống về những gì ta đang học, đang đọc, viết hay nói, những gì ta đang tư duy và tại sao ta tư duy về những gì ta làm, những gì người khác nói và những gì có thể họ muốn nói. Quyển cẩm nang này đã tập trung vào một số câu hỏi ấy. Mục tiêu

của chúng tôi là thực hành việc sử dụng những câu hỏi ấy đủ thường xuyên để chúng trở thành bản năng thứ hai của chúng ta, sao cho ta trở thành những người đặt câu hỏi một cách bản năng, có một tâm thế đặt ra những câu hỏi đúng, những câu hỏi bản chất. Nếu làm được, ta sẽ ngày càng kiểm soát tốt hơn tư duy của mình và thông qua sự kiểm soát ấy, ta cũng sẽ kiểm soát được những cảm xúc và cuộc sống của mình.

5 Cách tạo ra những Câu hỏi dẫn đến Tư duy có Kỷ luật

Sử dụng kiến thức của bạn về những yếu tố của tư tưởng →

Để tập trung vào những câu hỏi dựa trên những yếu tố của tư tưởng:

Mục đích	Giả định	Hàm ý
Câu hỏi đang đặt ra	Thông tin	Góc nhìn
Khái niệm	Lý giải	

Sử dụng kiến thức của bạn về các loại câu hỏi →

Để tập trung vào ba loại câu hỏi:

1/ Những câu hỏi có một câu trả lời đúng

2/ Những câu hỏi thuộc về sự ưu tiên chủ quan

3/ Những câu hỏi cần phán đoán có lý lẽ

Sử dụng kiến thức của bạn về các chuẩn trí tuệ →

Để tập trung vào những câu hỏi dựa trên các chuẩn:

Sự rõ ràng	tính liên quan	tính lô gic
sự đúng đắn	chiều sâu	công bằng
sự chính xác	chiều rộng	ý nghĩa

Sử dụng kiến thức của bạn về những câu hỏi đi trước →

Để hình thành và đề cập những câu hỏi phải được trả lời trước khi bàn đến một câu hỏi phức hợp

Sử dụng kiến thức của bạn về các bộ môn và các lĩnh vực →

Để tập trung vào những câu hỏi riêng có của một bộ môn hay lĩnh vực:

những câu hỏi khoa học	những câu hỏi lịch sử
những câu hỏi toán học,	những câu hỏi văn học

v.v...

Cẩm nang
TƯ DUY ĐẶT CÂU HỎI BẢN CHẤT

Dựa trên các Khái niệm Tư duy Phản biện
và các Nguyên tắc Tư duy kiểu Socrates

THE THINKER'S GUIDE TO THE ART OF ASKING ESSENTIAL QUESTIONS

Based on Critical Thinking Concepts
and Socratic Principles

RICHARD PAUL - LINDA ELDER

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Biên tập : **HỒ CÔNG HOÀI DŨNG**
HOÀNG THỊ HƯỜNG
Sửa bản in : **VỊNH NGHI - HOÀNG HÀ**
Trình bày : **MỘNG LÀNH**
Bìa : **NGUYÊN UYÊN**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (08) 38 225 340 - 38 296 764 - 38 247 225
Fax: 84.8.38 222 726 - Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Sách online: **www.nxbhcm.com.vn** - Ebook: **www.sachweb.vn**

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM ◆ **ĐT: 38 256 804**

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2

86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, TP. HCM ◆ **ĐT: 39 433 868**

In số lượng 3.000 cuốn. Khổ 13,5 x 22cm
Tại: Công ty cổ phần in Khuyến học phía Nam
128/7/7 Trần Quốc Thảo, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
XNĐKXB: 43-2015/CXBIPH/22-283/THTPHCM cấp ngày 09/01/2015
QĐXB số: 128/QĐ-THTPHCM-2015 ngày 09/02/2015
ISBN: 978 - 604 - 58 - 3088 - 8
In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2015.

THINKER'S GUIDE LIBRARY

Tủ sách Cẩm nang Tư duy

Tiến sĩ Linda Elder là một nhà tâm lý học giáo dục đang dạy tâm lý học và tư duy phản biện ở đại học. Bà là Chủ tịch Quỹ Tư duy Phản biện (Foundation for Critical Thinking) và là Giám đốc Điều hành của Trung tâm Tư duy Phản biện. Tiến sĩ Elder đặc biệt quan tâm mối quan hệ giữa tư tưởng và cảm xúc, nhận thức và tình cảm. Bà đã phát triển một lý thuyết độc đáo về các giai đoạn phát triển của tư duy phản biện. Bà là đồng tác giả của 4 quyển sách về tư duy phản biện cũng như 25 quyển sách cẩm nang tư duy. Bà còn là một nhà thuyết trình năng động, nhiều kinh nghiệm trong các buổi hội thảo về tư duy phản biện.

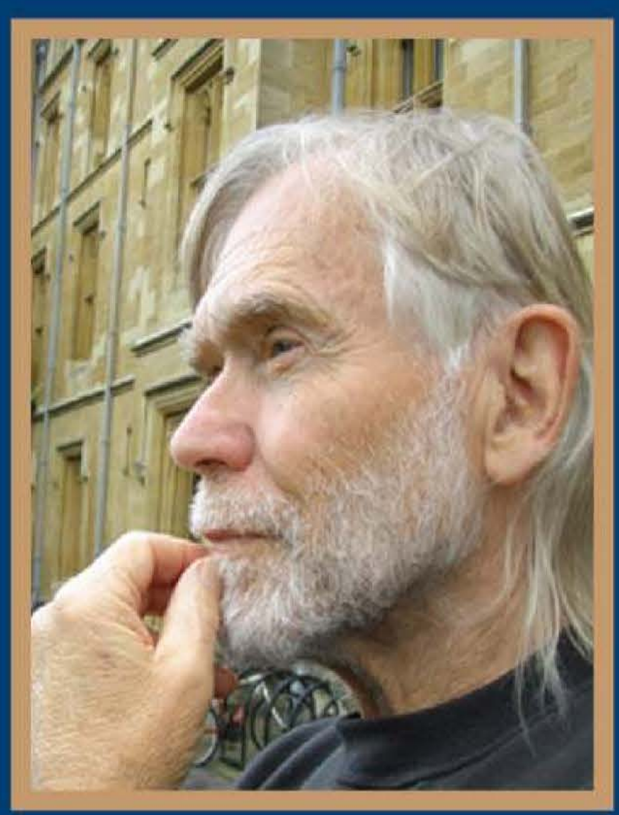

Tiến sĩ Richard Paul là người lãnh đạo chính của phong trào tư duy phản biện quốc tế. Ông là Giám đốc Nghiên cứu của Trung tâm Tư duy Phản biện, Chủ tịch Hội đồng Quốc gia về sự Ưu việt trong Tư duy Phản biện; là tác giả của hơn 200 bài báo và 7 quyển sách về tư duy phản biện. Tiến sĩ Paul đã tổ chức hàng trăm hội thảo về tư duy phản biện và tham gia vào loạt phim 8 tập về tư duy phản biện cho chương trình PBS. Những quan điểm của ông về tư duy phản biện đã được thảo luận trên *New York Times, Education Week, The Chronicle of Higher Education, American Teacher, Educational Leadership, Newsweek, U.S. News and World Report* và *Reader's Digest.*

CẨM NANG
TƯ DUY ĐẶT CÂU HỎI BẢN CHẤT
ISBN 978-6-04-583088-8
9 786045 830888
Giá: 35.000 đ
www.sachweb.vn